

BÁO CÁO
tổng kết công tác trường chính trị, trường bộ, ngành năm 2021,
phương hướng, nhiệm vụ năm 2022

Phần thứ nhất
CÔNG TÁC TRƯỜNG CHÍNH TRỊ, TRƯỜNG BỘ, NGÀNH NĂM 2021

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Năm 2021 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, năm tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, năm đầu tiên cả nước thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm giai đoạn 2021-2030 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025. Đặc biệt, là năm đầu tiên thực hiện Quy định số 11-QĐ/TW ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư về trường chính trị chuẩn.

Năm 2021, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và các trường chính trị cấp tỉnh, trường bộ, ngành bước vào thực hiện nhiệm vụ công tác với những thuận lợi và khó khăn chủ yếu sau:

1. Thuận lợi

- Công tác trường chính trị luôn nhận được sự quan tâm của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; của các ban, bộ, ngành Trung ương. Ngày 19/5/2021, Ban Bí thư ban hành Quy định số 11-QĐ/TW về trường chính trị chuẩn, tạo bước đột phá nâng cao chất lượng toàn diện công tác trường chính trị.

- Các trường chính trị, trường bộ, ngành nhận được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, sát sao của tỉnh uỷ, thành uỷ trực thuộc Trung ương, cấp uỷ các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương.

- Hệ thống các trường chính trị cấp tỉnh tiếp tục được chuẩn hoá chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy theo Quy định số 09-QĐ/TW ngày 13/11/2018 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Việc kết nối hệ thống giữa Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và các trường chính trị, trường bộ, ngành được tăng cường, ngày càng phát huy hiệu quả.

2. Khó khăn

- Năm 2021 là năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; năm đầu tiên triển khai chương trình kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025, đặc biệt, năm đầu tiên triển khai Quy định số 11-QĐ/TW ngày 19/11/2021 của Ban Bí thư về trường chính trị chuẩn, khối lượng công việc lớn, nhiều nhiệm vụ mới với yêu cầu đặt ra ngày càng cao.

- Đại dịch COVID-19 tiếp tục diễn biến phức tạp, kéo dài đã ảnh hưởng không nhỏ đến tiến độ triển khai kế hoạch các nhiệm vụ công tác của Học viện và của các trường chính trị, trường bộ, ngành. Nhiều địa phương phải tạm dừng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để thực hiện giãn cách, một số trường phải bàn giao cơ sở vật chất làm khu cách ly tập trung hoặc bệnh viện dã chiến.

- Năm 2021 là năm đầu tiên các trường chính trị, trường bộ, ngành chuyển đổi hình thức giảng dạy từ trực tiếp sang trực tuyến; nhiều trường có cơ sở vật chất thiếu đồng bộ, chưa đáp ứng được yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TRƯỜNG CHÍNH TRỊ, TRƯỜNG BỘ, NGÀNH NĂM 2021

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

1.1. Tham mưu Ban Bí thư ban hành Quy định về trường chính trị chuẩn và hướng dẫn triển khai thực hiện Quy định

Kết quả nổi bật nhất trong năm 2021 là tham mưu thành công Quy định số 11-QĐ/TW, ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư về trường chính trị chuẩn. Đây là văn bản có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, tạo bước đột phá để hệ thống trường chính trị trên cả nước nâng cao chất lượng toàn diện công tác đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn.

Việc triển khai xây dựng dự thảo Quy định được thực hiện chủ động, sáng tạo, bài bản, khoa học, từ xin chủ trương của Ban Bí thư, triển khai xây dựng Đề án, thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc, đến lấy ý kiến góp ý thông qua các hội nghị, hội thảo, tọa đàm khoa học và trực tiếp bằng văn bản của 63 tỉnh ủy, thành ủy và trường chính trị cả nước.

Ngay sau khi Quy định số 11-QĐ/TW được ban hành, ngày 01/7/2021, Học viện kịp thời tổ chức Hội nghị triển khai Quy định số 11-QĐ/TW theo hình thức trực tuyến với sự tham dự của đại diện lãnh đạo các cơ quan Trung ương có liên quan, thường trực các tỉnh ủy, thành ủy; lãnh đạo các sở, ban, ngành, ban giám hiệu, các trường, phó khoa, phòng của các trường chính trị. GS, TS Nguyễn Xuân Thắng, Ủy viên Bộ Chính trị, Giám đốc Học viện, Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương trực tiếp dự và quán triệt Quy định số 11-QĐ/TW. Hội nghị đã thành công trong việc thống nhất nhận thức và phương pháp triển khai Quy định 11-QĐ/TW trên cả nước, tạo động lực, khí thế mới cho các trường chính trị trong xây dựng, phát triển nhà trường. Sau Hội nghị, Học viện ban hành Thông báo kết luận số 463-TB/HVCTQ ngày 22/7/2021 thông báo ý kiến của đồng chí Nguyễn Xuân Thắng, Ủy viên Bộ Chính trị, Giám đốc Học viện, Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương về việc triển khai Quy định số 11-QĐ/TW ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư về trường chính trị chuẩn, trong đó xác định trách nhiệm của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương; các ban, bộ, ngành; các trường chính trị trong triển khai thực hiện có hiệu quả Quy định số 11-QĐ/TW.

Triển khai thực hiện Quy định số 11-QĐ/TW, Học viện ban hành Kế hoạch số 380-KH/HVCTQG ngày 06/9/2021 về triển khai thực hiện Quy định số 11-QĐ/TW ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư về trường chính trị chuẩn giai đoạn 2021-2025; Hướng dẫn số 381-HD/HVCTQG ngày 06/9/2021 về quy trình công nhận trường chính trị chuẩn và cụ thể hóa một số nội dung của Quy định số 11-QĐ/TW

ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư về trường chính trị chuẩn. Theo đó, quy trình công nhận trường chính trị chuẩn được quy định chặt chẽ, khoa học; mẫu kết quả đánh giá các tiêu chí trường chính trị chuẩn mức 1, mức 2 với các chỉ tiêu, minh chứng, số liệu yêu cầu đi kèm cụ thể, rõ ràng, sát thực, khả thi, tạo thuận lợi cho các trường trong triển khai thực hiện.

Học viện tiến hành khảo sát, đánh giá mức độ đạt chuẩn, thời gian đạt chuẩn mức 1, mức 2 của các trường. Trên cơ sở báo cáo đánh giá thực trạng mức độ đạt chuẩn của các trường, Học viện tổ chức Đoàn công tác của đồng chí Ủy viên Bộ chính trị, Giám đốc Học viện làm việc với các tỉnh ủy, thành ủy để thúc đẩy hoàn thiện các tiêu chí chuẩn (như: Vĩnh Phúc, Lào Cai, Thái Bình). Sau các buổi làm việc, Giám đốc Học viện có Thông báo kết luận chỉ đạo, định hướng trong công tác trường chính trị, đặc biệt là thúc đẩy xây dựng, hoàn thiện các tiêu chí trường chính trị chuẩn. Qua đó, tăng cường sự kết nối, phối hợp với các tỉnh ủy, thành ủy; tiếp tục phát huy vai trò của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh trong chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn, quản lý hệ thống đối với các trường chính trị.

Trên cơ sở hướng dẫn của Học viện, các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã chủ trì, tham mưu Đề án xây dựng trường chính trị chuẩn trình Ban Thường vụ tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương. Nhiều địa phương có văn bản lấy ý kiến của Học viện trước khi Thường trực tỉnh ủy, thành ủy phê duyệt¹. Đến nay, 12 trường đã được tỉnh ủy, thành ủy phê duyệt Đề án², 29 trường đang lấy ý kiến góp ý của các ban, sở, ngành, 22 trường đang xây dựng đề án. [*Phụ lục số 1*].

1.2. Xây dựng và hướng dẫn thực hiện chương trình, giáo trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng

Năm 2021, xây dựng chương trình, giáo trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng được Học viện xác định là nhiệm vụ trọng tâm trong công tác trường chính trị. Ngày 21/01/2021, Giám đốc Học viện ban hành Quyết định số 292-QĐ/HVCTQG về chương trình đào tạo cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cơ sở (hệ Trung cấp lý luận chính trị) gồm 1056 tiết, 5 khối kiến thức. Chương trình được thiết kế hợp lý, khoa học, vừa có tính kế thừa chương trình cũ, vừa có sự đổi mới bảo đảm tính cơ bản, hệ thống, thực tiễn và cập nhật. Bộ giáo trình Trung cấp lý luận chính trị gồm 10 cuốn được xuất bản từ tháng 8/2021. Nội dung giáo trình đã cập nhật kịp thời những nội dung mới trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Đây là lần đầu tiên, sau Đại hội Đảng một thời gian ngắn, đã cập nhật nội dung văn kiện ở tất cả các cuốn giáo trình.

Ngoài ra, Học viện hoàn thành xây dựng chương trình và biên soạn một số tài liệu bồi dưỡng như: chương trình, tài liệu bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ huyện ủy, quận ủy, thị ủy, thành ủy thuộc tỉnh và tương đương (đối tượng 4); Chương trình, tài liệu bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp cơ sở; tái bản tài liệu bồi dưỡng cấp uỷ cơ sở, qua đó bổ sung kịp thời tài liệu giảng dạy, học tập cho giảng viên, học viên, được các trường ghi nhận và đánh giá cao.

¹ Trường Chính trị các tỉnh: Bắc Ninh, Bắc Giang, Điện Biên, Ninh Thuận, Tây Ninh...

² Trường Chính trị các tỉnh, thành phố: Bắc Ninh, Đắk Lắk, Đà Nẵng, Hải Dương, Lào Cai, Vĩnh Phúc, Yên Bái, Hậu Giang, Quảng Nam, Thái Nguyên, Ninh Bình, An Giang

Các chương trình, tài liệu được xây dựng, triển khai bài bản, khoa học, nghiêm túc, đồng bộ. Học viện đổi mới đồng bộ quy trình xây dựng, từ khâu khảo sát nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng; xác định mục tiêu; thiết kế nội dung, chương trình. Trong đó, đặc biệt chú trọng lấy ý kiến góp ý của các trường chính trị đối với nội dung chương trình và giáo trình, tài liệu. Nội dung các chuyên đề trong tài liệu đã cập nhật những vấn đề lý luận và thực tiễn mới, nhất là cập nhật quan điểm, chủ trương mới trong Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, chú trọng bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý, nghiệp vụ công tác.

Trên cơ sở Hướng dẫn số 313-HD/HVCTQG ngày 18/9/2019, Học viện tổ chức 09 Hội đồng nghiệm thu 73 tập bài giảng "Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển địa phương (hoặc ngành)". Đồng thời, Học viện thường xuyên đôn đốc các trường hoàn thiện tập bài giảng, nhờ đó, tiến độ cơ bản được bảo đảm, chất lượng các tập bài giảng được nâng cao. Tính đến ngày 31/12/2021, đã có 65 tập bài giảng được Giám đốc Học viện đồng ý cho phép xuất bản, trong đó có 21 tập bài giảng đã ra sách. [*Phụ lục số 2*].

1.3. Tiếp tục hoàn thiện quy chế, quy định về quản lý đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học của các trường chính trị, trường bộ, ngành

Để kịp thời cụ thể hoá các nội dung tiêu chí trong Quy định số 11-QĐ/TW ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư về trường chính trị chuẩn; trên cơ sở những điều chỉnh của chương trình Trung cấp Lý luận chính trị; đồng thời, để khắc phục kịp thời những hạn chế, bất cập của bộ quy chế hiện hành, Học viện hoàn thiện Bộ Quy chế quản lý đào tạo, bồi dưỡng, gồm 5 quy chế: Quy chế đào tạo Trung cấp lý luận chính trị - hành chính; Quy chế giảng viên trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Quy chế nghiên cứu khoa học của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Quy chế thanh tra đào tạo, bồi dưỡng của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Quy chế quản lý hoạt động bồi dưỡng của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Có thể nói, bộ quy chế được xây dựng công phu, bài bản, khoa học, từ sơ kết, đánh giá 2 năm thực hiện bộ quy chế hiện hành; xây dựng dự thảo, tổ chức lấy ý kiến góp ý 63 trường chính trị trên cả nước tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc và 2 lần lấy ý kiến bằng văn bản.

Dự thảo bộ quy chế quản lý đào tạo có nhiều điểm mới; tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, toàn diện cho các trường thực hiện hoạt động đào tạo, bồi dưỡng; đồng thời cũng tạo công cụ mạnh mẽ cho Học viện trong việc hướng dẫn, quản lý công tác trường chính trị.

Bên cạnh đó, Học viện đã tích cực, chủ động, tham gia góp ý có hiệu quả đối với Dự thảo Quy định của Ban Bí thư về đối tượng, tiêu chuẩn, phân cấp đào tạo lý luận chính trị do Ban Tổ chức Trung ương chủ trì tham mưu xây dựng; Dự thảo Nghị định của Chính phủ về trường của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang nhân dân do Bộ Nội vụ chủ trì tham mưu xây dựng.

1.4. Đẩy mạnh quản lý hệ thống, tăng cường hoạt động hướng dẫn chuyên môn đối với các trường chính trị, trường bộ ngành trong cả nước

Hướng dẫn thực hiện các quy chế, quy định về chuyên môn là nội dung luôn được Học viện đặc biệt chú trọng. Bám sát thực tiễn và yêu cầu của công tác trường

chính trị, đặc biệt trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp trong cả nước, Học viện kịp thời ban hành Công văn 875-CV/HVCTQG ngày 11/8/2021 của Giám đốc Học viện tổ chức đào tạo Trung cấp Lý luận chính trị trực tuyến tại các trường bồi dưỡng cán bộ của bộ, ngành, đoàn thể Trung ương trong điều kiện dịch COVID-19, Công văn số 1000-CV/HVCTQG ngày 08/9/2021 của Giám đốc Học viện hướng dẫn một số nội dung liên quan đến đào tạo Trung cấp lý luận chính trị theo hình thức trực tuyến nhằm hướng dẫn các trường chính trị, trường bộ, ngành trong tổ chức đào tạo trực tuyến, thực hiện mục tiêu kép, vừa bảo đảm mục tiêu phòng, chống dịch bệnh, vừa bảo đảm thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hằng năm đã được thường trực tỉnh ủy, thành ủy phê duyệt. Đồng thời, thường xuyên giải đáp, tháo gỡ khó khăn cho các trường trong quá trình triển khai thực hiện, đảm bảo phù hợp với các quy định của Học viện và địa phương. Với các hình thức hướng dẫn phong phú, đa dạng, như: trả lời bằng văn bản; lồng ghép trong các lớp bồi dưỡng, tập huấn; trong các buổi tọa đàm, hội thảo, hội nghị chuyên đề... đã kịp thời tháo gỡ khó khăn cho các trường trong quá trình triển khai thực hiện quy chế, quy định.

Nét mới nổi bật năm nay là Học viện đã quyết liệt, chặt chẽ trong kiểm tra, đánh giá việc thực hiện chương trình, giáo trình, quy chế quản lý đào tạo, quy chế quản lý hoạt động bồi dưỡng của các trường chính trị, trường bộ, ngành; lấy kết quả kiểm tra, đánh giá làm thước đo đánh giá hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng và tăng cường kỷ luật, kỷ cương. Cùng với chỉ đạo, hướng dẫn các trường chính trị cấp tỉnh, trường bộ, ngành chuyển từ đào tạo Trung cấp lý luận chính trị từ hình thức trực tiếp sang hình thức trực tuyến, Học viện xây dựng kế hoạch, phân công cán bộ trực tiếp tham gia dự giờ 31 lớp Trung cấp lý luận chính trị học trực tuyến của các trường chính trị, trường bộ, ngành [*Phụ lục số 3*]. Qua theo dõi, nắm bắt tình hình, kịp thời phát hiện những ưu, nhược điểm của hình thức đào tạo trực tuyến; tình hình thực hiện quy chế đào tạo, phương pháp giảng dạy cũng như thái độ học tập của học viên, từ đó nhắc nhở, chấn chỉnh các trường làm chưa tốt.

Nhằm tăng cường quản lý, theo dõi việc thực hiện chương trình, giáo trình, quy chế quản lý đào tạo, bồi dưỡng, Học viện đổi mới công tác quản lý, cấp phát phôi bằng, gắn với kiểm tra thực hiện quy trình tuyển sinh; rà soát hồ sơ, danh sách học viên từng lớp. Trên cơ sở kết quả theo dõi, nắm bắt tình hình thực hiện quy chế, quy định về quản lý đào tạo, Học viện có công văn yêu cầu chấn chỉnh việc thực hiện nghiêm quy chế quản lý đào tạo, nhất là thực hiện quy định tuyển sinh về độ tuổi và quy mô lớp học; có văn bản yêu cầu giải trình đối với các trường hợp chưa đúng quy định. Với cách làm quyết liệt, chặt chẽ đã tạo sự chuyển biến rõ rệt, tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong công tác đào tạo, bồi dưỡng.

Riêng đối với hoạt động đào tạo Trung cấp lý luận chính trị của các trường bộ, ngành, năm 2021, lần đầu tiên Học viện tổ chức Hội nghị tổng kết 5 năm đào tạo Trung cấp lý luận chính trị - hành chính của các trường cán bộ thuộc bộ, ngành, đoàn thể Trung ương với sự tham dự của đại diện lãnh đạo các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương có trường được giao nhiệm vụ đào tạo Trung cấp và 11/11 trường bộ, ngành, đoàn thể Trung ương. Hội nghị đã có báo cáo đánh giá, ghi nhận kết quả, biểu dương thành tích của các trường bộ, ngành trong việc góp phần chuẩn hóa, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cho các cơ quan Trung ương. Đồng thời, chỉ ra những hạn chế, thiếu sót cần khắc phục. Trên cơ sở đó, xác định rõ trách nhiệm

của Học viện, các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương cũng như của các trường bộ, ngành trong công tác đào tạo Trung cấp lý luận chính trị trong thời gian tới. Với những đổi mới đồng bộ công tác quản lý, đến nay công tác đào tạo Trung cấp lý luận chính trị của các trường bộ, ngành đã có những chuyển biến rất lớn; chất lượng đào tạo được nâng lên; kỷ cương, kỷ luật được tăng cường.

Trong năm qua, Học viện đã ban hành nhiều văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với các trường chính trị, trường bộ, ngành. [*Phụ lục số 4*]. Qua đó, thực hiện tốt công tác chỉ đạo, quản lý chuyên môn đối với các trường; đồng thời, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc cho các trường trong triển khai nhiệm vụ chính trị.

1.5. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, giảng viên của các trường chính trị, trường bộ, ngành

1.5.1. Tổ chức thành công Hội thi giảng viên dạy giỏi toàn quốc các trường chính trị, trường bộ, ngành lần thứ VII

Đầu năm 2021, khi tình hình dịch bệnh COVID-19 cơ bản đã được kiểm soát trên toàn quốc, Học viện đã tổ chức thành công Hội thi giảng viên dạy giỏi toàn quốc các trường chính trị, trường bộ, ngành lần thứ VII. Khu vực phía Bắc, tổ chức tại Trường Chính trị Nguyễn Văn Cừ tỉnh Bắc Ninh, khu vực phía Nam tổ chức tại Trường Chính trị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Lần đầu tiên Hội thi có sự tham gia đầy đủ của 74/74 trường chính trị, trường bộ, ngành trên toàn quốc với 140 thí sinh dự thi ở 2 khu vực (phía Bắc có 40 trường với 75 thí sinh; phía Nam có 34 trường với 65 thí sinh).

Hội thi đã có nhiều đổi mới trong các khâu tổ chức, nhất là quy chế, thể lệ Hội thi. Giám đốc Học viện đã sớm ban hành Quy chế Hội thi và quy định thể lệ Hội thi để các trường có điều kiện chuẩn bị tốt nhất. Phần thi viết có sự đổi mới về cách ra đề; nội dung thi viết được Ban ra đề chọn lựa, cân nhắc vừa có tính định hướng của Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, vừa sát với thực tiễn công tác đào tạo, bồi dưỡng của các trường chính trị. Riêng về phần thi giảng, có điểm mới so với các lần thi trước là thí sinh bắt thăm tiết giảng của bài dự thi. Điều này đã làm cho tiết giảng của giảng viên thực chất hơn, tự nhiên hơn, giảm tính hình thức, qua đó đánh giá năng lực giảng viên khách quan hơn.

Công tác tổ chức Hội thi bài bản, khoa học, có sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh với các địa phương, đơn vị đăng cai tổ chức Hội thi, nhất là việc chủ động các phương án linh hoạt phù hợp với điều kiện có dịch bệnh. Các địa phương, đơn vị đăng cai đã triển khai công tác chuẩn bị từ sớm, dành điều kiện tốt nhất phục vụ Hội thi. Hoạt động tuyên truyền về Hội thi được đặc biệt chú trọng, kế hoạch truyền thông với nội dung và hình thức phong phú, sinh động, góp phần quan trọng tạo sức lan toả không khí sôi nổi cho Hội thi¹. Trong quá trình diễn ra Hội thi, các đại biểu và các đoàn tham dự đã được tham gia hoạt động về nguồn, giao lưu nhiều ý nghĩa, tạo sự gắn bó chặt chẽ

¹ Xây dựng chuyên mục Hội thi giảng viên dạy giỏi các trường chính trị lần thứ VII trên cổng thông tin điện tử Học viện; đăng tải hướng dẫn và thông tin hoạt động Hội thi; đăng tải bài viết về Hội thi trên tạp chí, bản tin Thông tin công tác trường chính trị; truyền thông về Hội thi trên các phương tiện thông tin đại chúng; tổ chức triển lãm ảnh, sách tham khảo, chuyên khảo tại các trường đăng cai trong những ngày diễn ra Hội thi.

giữa Học viện và các trường chính trị, trường bộ, ngành¹.

Tại Hội thi khu vực phía Nam, ngay sau khi Thủ tướng Chính phủ có công điện về tăng cường thực hiện phòng, chống dịch bệnh COVID-19, Học viện đã phối hợp với Tỉnh ủy Bà Rịa – Vũng Tàu triển khai nhiều biện pháp quyết liệt phòng, chống dịch COVID-19, do vậy, Hội thi đã diễn ra an toàn và thành công tốt đẹp.

Với tinh thần làm việc khách quan, công tâm, trách nhiệm của Hội đồng giám khảo, trên cơ sở đề xuất của Ban Tổ chức Hội thi, Giám đốc Học viện đã công nhận 96 giảng viên đạt danh hiệu giảng viên dạy giỏi, công nhận danh hiệu và tặng Bằng khen cho 37 giảng viên dạy giỏi xuất sắc [*Phụ lục số 5*]. Sau Hội thi, Học viện ban hành Thông báo số 327-TBHVCTQG ngày 20/5/2021 kết luận của đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội đồng lý luận Trung ương về kết quả Hội thi giảng viên dạy giỏi toàn quốc các trường chính trị, trường bộ, ngành lần thứ VII và yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng đội ngũ giảng viên trong thời gian tới, trong đó nhấn mạnh các nhiệm vụ đặt ra đối với Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương; các bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương; trường chính trị, trường bộ, ngành đối với việc xây dựng đội ngũ giảng viên đáp ứng các yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra trong thời gian tới.

1.5.2. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cán bộ, giảng viên các trường chính trị, trường bộ, ngành, đoàn thể Trung ương

Năm 2021, Học viện tiếp tục thực hiện đổi mới về nội dung chương trình và cách thức tổ chức thực hiện các lớp tập huấn, bồi dưỡng cán bộ, giảng viên trường chính trị cấp tỉnh, trường bộ, ngành. Nhờ đó, hoạt động tập huấn, bồi dưỡng đã đáp ứng được yêu cầu thực tiễn đặt ra, được cán bộ, giảng viên các trường đánh giá cao.

Lần đầu tiên sau khi ban hành giáo trình Trung cấp lý luận chính trị, Học viện tổ chức 5 lớp tập huấn giáo trình Trung cấp lý luận chính trị theo từng khối kiến thức bằng hình thức trực tuyến. 74/74 trường chính trị, trường bộ, ngành đều cử cán bộ, giảng viên tham dự với số lượng học viên đông đảo, trung bình mỗi lớp khoảng 800 học viên. Chương trình mỗi lớp tập huấn được thiết kế theo các khối kiến thức của chương trình Trung cấp lý luận chính trị. Mỗi học phần, chương trình được thiết kế ưu tiên thời lượng cho những chuyên đề mới hoặc các chuyên đề có nhiều vấn đề lý luận và thực tiễn mới đặt ra. Học viên tham gia lớp tập huấn được hướng dẫn xác định mục tiêu, nội dung kiến thức trọng tâm của từng chuyên đề; hiểu đúng, sâu sắc kiến thức trọng tâm trong mỗi bài; cập nhật những vấn đề lý luận và thực tiễn vào bài giảng, nhất là Nghị quyết Đại hội XIII. Đội ngũ báo cáo viên, giảng viên tham gia giảng dạy lớp tập huấn là tác giả viết giáo trình đồng thời là những nhà khoa học đầu ngành, những cán bộ lãnh đạo, quản lý dày dặn kinh nghiệm thực tiễn trong công tác của Học viện và một số cơ quan, ban, ngành, đoàn thể Trung ương và một số trường bộ, ngành. Trong quá trình tổ chức lớp học, để phù hợp với diễn biến dịch bệnh, Học viện đã linh hoạt xây dựng các kịch bản tổ chức lớp, kịp thời chuyển đổi hình thức tập huấn từ cầu truyền hình sang sử dụng phần mềm Microsoft Teams đối với các tỉnh có dịch bệnh diễn biến phức tạp. Sau khi

¹ Ở khu vực phía Bắc, tổ chức về nguồn thăm nhà tưởng niệm có Tổng Bí thư Nguyễn Văn Cừ, tổ chức đêm gala Về miền quan họ. Ở khu vực phía Nam, tổ chức về nguồn thăm nhà tưởng niệm liệt sĩ Võ Thị Sáu, tổ chức đêm gala Về vùng đất đỏ.

tổ chức tập huấn, Học viện triển khai lấy ý kiến phản hồi từ người học thông qua hệ thống bảng khảo sát trực tuyến. Qua đó thu thập được nhiều thông tin phản hồi có chất lượng, khách quan, chân thực các ý kiến của học viên (trên 90% ý kiến phản hồi của học viên 5 lớp đều đánh giá hình thức trực tuyến là phù hợp). Kết quả khảo sát là cơ sở để Ban Giám đốc Học viện tiếp tục đổi mới đồng bộ công tác tổ chức, quản lý, giảng dạy, học tập trong các lớp tiếp theo cũng như nắm bắt được nhu cầu bồi dưỡng, tập huấn để tiếp tục xây dựng các chương trình bồi dưỡng, tập huấn phù hợp, sát mong muốn của các trường.

Bên cạnh đó, Học viện đã tổ chức thành công 8 lớp bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, bồi dưỡng kiến thức kinh điển Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cho hơn 1.500 cán bộ, giảng viên các trường chính trị, trường bộ, ngành. Đặc biệt, trong năm 2021, Học viện tổ chức 01 lớp đào tạo giảng viên lý luận chính trị cho cán bộ, giảng viên các trường chính trị với 18 cán bộ, giảng viên của 14 trường chính trị tham gia¹; tổ chức Bồi dưỡng kiến thức kinh điển Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh dành riêng cho giảng viên trường chính trị [*Phụ lục số 6*].

1.6. Công tác hướng dẫn các trường chính trị, trường bộ, ngành nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn; công tác xuất bản Bản tin Thông tin Công tác trường chính trị

Học viện chỉ đạo, hướng dẫn các cụm thi đua và nhiều trường chính trị các tỉnh, thành phố tổ chức các cuộc hội thảo khoa học, tọa đàm khoa học với nhiều chủ đề phong phú, thiết thực. [*Phụ lục số 7*]. Định hướng các trường cách thức đề xuất và triển khai các nhiệm vụ khoa học cấp tỉnh. Đồng thời, hướng dẫn, động viên các trường xã hội hóa, xuất bản thành sách các sản phẩm của các cuộc hội thảo, tọa đàm khoa học, đề tài khoa học. Học viện quan tâm hướng dẫn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ quản lý khoa học, như: Kỹ năng xây dựng thuyết minh, tổ chức triển khai nhiệm vụ khoa học; phương pháp nghiên cứu khoa học; phương pháp định lượng; phương pháp định tính... cho cán bộ, giảng viên các trường.

Tổ chức in và phát hành 04 số Bản tin *Thông tin công tác trường chính trị* với 4000 cuốn. Nội dung và hình thức của bản tin tiếp tục được đổi mới, thông tin bổ ích, thiết thực, chuyển tải các văn bản của Đảng và Nhà nước, sự chỉ đạo của Học viện đối với công tác trường chính trị, giới thiệu mô hình tốt, kinh nghiệm hay về hoạt động mọi mặt của các trường để các trường nghiên cứu, học hỏi. Bản tin trên 40 bài viết về kinh nghiệm trong lãnh đạo, quản lý, giảng dạy, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn, công tác thi đua, khen thưởng, xây dựng cơ sở vật chất..., giới thiệu 05 công trình khoa học, sách tham khảo, hơn 100 tin tức, sự kiện, hình ảnh hoạt động của các trường chính trị. Toàn bộ các số bản tin và thông tin hằng tháng từ các trường chính trị, trường bộ, ngành được kịp thời đưa lên cổng thông tin điện tử của Học viện để làm tài liệu tham khảo rộng rãi cho các trường, để các trường nghiên cứu, học tập.

1.7. Chỉ đạo, hướng dẫn các trường chính trị thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22-10-2018 của Bộ Chính trị

Học viện tổ chức Hội thảo khoa học cấp bộ với chủ đề "Các trường chính trị

¹ Hải Phòng, Tuyên Quang, Thái Nguyên, Thái Bình, Bắc Kạn, Hà Nội, Kon Tum, Trà Vinh, Đồng Tháp, Hải Dương, Hậu Giang, Ninh Bình, Trà Vinh, Phú Yên.

cấp tỉnh khu vực phía Bắc với việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới" tại Vĩnh Phúc. Tham dự Hội thảo có 29 trường chính trị với 46 bài viết chất lượng, khẳng định rõ vai trò, trách nhiệm của trường chính trị cấp tỉnh trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Đồng thời, Học viện phối hợp với Học viện Lục quân, Bộ Quốc phòng tổ chức Hội thảo khoa học: "Các tỉnh, thành phố phía Nam với nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới". Hội thảo được tổ chức theo hình thức trực tuyến giữa các điểm cầu Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Học viện Chính trị khu vực II, III, IV và các trường chính trị các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phía Nam.

Thông qua các Hội thảo, Học viện đánh giá tình hình triển khai Nghị quyết 35 của Bộ Chính trị ở các trường chính trị cấp tỉnh, những vấn đề cần tiếp tục giải quyết trong thời gian tới; góp phần cùng với hệ thống chính trị các cấp thực hiện có hiệu quả công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới.

Năm 2021, lần đầu tiên Học viện tổ chức cuộc thi viết chính luận khoa học bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới theo Kế hoạch số 224-KH/HVCTQG ngày 19/5/2021 của Giám đốc Học viện. Hệ thống trường chính trị có sự tham gia của 66/74 trường chính trị, trường bộ, ngành với 764 bài viết gửi về Ban Tổ chức. [*Phụ lục số 8*]. Trong đó, nhiều tập thể, cá nhân của các trường chính trị đã đạt giải cao, được vinh danh tại lễ trao giải thưởng cuộc thi. [*Phụ lục số 9*].

Học viện tiếp tục quan tâm công tác đánh giá việc thực hiện Nghị quyết 35, đưa nội dung này thành một nội dung quan trọng trong tổng kết phong trào thi đua của cụm thi đua các trường chính trị, trường bộ, ngành. Hướng dẫn các trường đổi mới nội dung bài viết trên bản tin Thông tin Lý luận và thực tiễn, xây dựng chuyên trang về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, tăng cường đăng tải, chia sẻ các bài viết bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, ca ngợi thành tựu phát triển của đất nước, nhất là thành tựu, những gương điển hình tiên tiến, những tấm gương, hành động đẹp trong công tác phòng, chống dịch COVID-19 nhằm lan tỏa những điều tích cực đến mọi người.

Chuyên mục Diễn đàn địa phương trên website Việt Nam thịnh vượng được lãnh đạo Học viện giao cho Vụ Các trường chính trị - đơn vị tham mưu cho Ban Giám đốc Học viện về công tác trường chính trị, trực tiếp quản trị. Chuyên mục Diễn đàn địa phương được đăng tải nhiều bài viết của cán bộ, giảng viên trường chính trị ca ngợi thành tựu phát triển của đất nước, trực tiếp đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Trong năm 2021, có 140 bài của cán bộ, giảng viên trường chính trị được gửi về chuyên mục Diễn đàn địa phương, ban biên tập của chuyên mục đã biên tập và đăng tải 40 bài viết (tính đến ngày 15/11/2021). Nhiều bài viết được gửi cho các chuyên mục khác trên website Việt Nam Thịnh Vượng.

1.8. Công tác thi đua - khen thưởng

Trên cơ sở kết quả Hội nghị tổng kết 5 năm tổ chức và hoạt động Cụm thi đua các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; trường cán bộ của các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương giai đoạn 2015 - 2020, Học viện đã cơ cấu,

sắp xếp lại các cụm thi đua từ 10 cụm thi đua giảm xuống còn 8 cụm thi đua. Học viện định hướng, chỉ đạo các cụm chủ động triển khai các phong trào, lựa chọn chủ đề thi đua thiết thực gắn với chủ đề chung của Học viện giai đoạn 2020-2025 "Đoàn kết - Kỷ cương - Gương mẫu - Sáng tạo - Hiệu quả".

Năm 2021, Học viện đã có nhiều đổi mới trong công tác đánh giá thi đua, bảo đảm khách quan, chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế, tôn vinh được những tập thể, cán bộ, giảng viên trường chính trị, trường bộ, ngành có thành tích tiêu biểu xuất sắc, có nhiều cống hiến vào phát triển chung của trường, của cụm thi đua và của Học viện; bảo đảm phong trào thi đua thiết thực, lan tỏa. Từ việc đánh giá khách quan đã tạo động lực, khích lệ các trường chính trị, trường bộ, ngành hăng hái thi đua hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao; xây dựng mẫu chấm điểm thi đua với nhiều tiêu chí đánh giá mới, kịp thời cập nhật những tiêu chí có liên quan đến các sự kiện lớn của đất nước, của Học viện như: Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, xây dựng đề án trường chính trị chuẩn, tham gia cuộc thi viết chính luận khoa học...

Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn các trường thực hiện Công văn số 162-CV/HVCTQG ngày 25/02/2021 hướng dẫn thực hiện tổ chức và bình xét thi đua của cụm thi đua các trường chính trị cấp tỉnh, trường bộ, ngành năm 2021; lãnh đạo Học viện trực tiếp tham dự và chỉ đạo Hội nghị tổng kết công tác thi đua năm 2021 của các cụm thi đua theo hình thức trực tuyến. Tại hội nghị tổng kết phong trào thi đua của cụm thi đua các trường chính trị, trường bộ, ngành năm 2021, lãnh đạo Học viện trực tiếp dự và chỉ đạo tại nhiều cụm thi đua để kịp thời nắm bắt tình hình hoạt động, thuận lợi, khó khăn, các đề xuất, kiến nghị của các trường, đặc biệt là định hướng phương hướng hoạt động của cụm thi đua trong năm 2022.¹

Học viện triển khai Kế hoạch số 341-KH/HVCTQG ngày 20/8/2021 về triển khai cuộc vận động "Xây dựng phong cách cán bộ trường Đảng trung thành, sáng tạo, cống hiến vì sự nghiệp đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị" giai đoạn 2020-2025 và Kế hoạch số 389-KH/HVCTQG ngày 09/9/2021 của Giám đốc Học viện về triển khai Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và Kế hoạch 5 năm (2021-2025) thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Công văn số 625-CV/HVCTQG ngày 14/6/2021 về tổ chức Hội nghị sơ kết hoạt động thi đua 6 tháng đầu năm 2021 trong tình hình dịch bệnh COVID-19 thực tế ở mỗi địa phương.

Ký văn bản Hiệp y với Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương cho 6 tập thể và 1 cá nhân [*Phụ lục số 10*]; tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị" đối với 68 cá nhân của 22 trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương [*Phụ lục số 11*]; Giám đốc Học viện tặng Bằng khen đối với 5 trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nhân dịp kỷ niệm năm tròn, năm chẵn²; khen thưởng cống hiến đối với 2 đồng chí hiệu trưởng trường

¹ Cụm thi đua các trường chính trị khu vực Nam Trung Bộ và Tây Nguyên, Cụm thi đua các trường chính trị khu vực Bắc Trung Bộ, Cụm thi đua các trường chính trị khu vực đồng bằng sông Cửu Long; Cụm thi đua các trường cán bộ của bộ, ngành, đoàn thể Trung ương.

² Trường Chính trị Trường Chính tỉnh Nam Định; Trường Chính trị tỉnh Bình Định; Trường Chính trị tỉnh Bắc

chính trị nghỉ hưu trong năm 2021¹; 03 tập thể và 03 cá nhân các trường chính trị có thành tích xuất sắc trong triển khai Nghị quyết 35-NQ/TW; khen thưởng các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong tổ chức Hội thi giảng viên dạy giỏi toàn quốc các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trường cán bộ của các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương lần thứ VII.

2. Kết quả hoạt động của các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trường bộ, ngành

2.1. Công tác đào tạo, bồi dưỡng

Mặc dù năm 2021 là năm các trường chính trị, trường bộ, ngành gặp rất nhiều khó khăn do dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp; nhiều trường phải tạm dừng tổ chức đào tạo, bồi dưỡng các hệ lớp, thậm chí phải bàn giao cơ sở vật chất phục vụ khu cách ly tập trung hoặc làm bệnh viện dã chiến của địa phương, song các trường đã nỗ lực, tiếp tục đổi mới đồng bộ các khâu trong công tác đào tạo, bồi dưỡng, từ công tác tuyển sinh, mở lớp, quản lý học viên, thực hiện nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tổ chức giảng dạy... Công tác đào tạo, bồi dưỡng tiếp tục được đẩy mạnh, nâng cao về số lượng và chất lượng; góp phần quan trọng củng cố lập trường, bản lĩnh chính trị, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp cơ sở, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu thực tiễn của từng địa phương.

Các trường chính trị đã tổ chức tổng số 2.916 lớp đào tạo, bồi dưỡng với 214.047 học viên (giảm về số lớp, số học viên so với năm 2020). Trong đó, có 1.231 lớp Trung cấp lý luận chính trị - hành chính với 85.805 học viên (chiếm 42,2% tổng số lớp, 40,1% tổng số học viên, giảm 8,5% về số lớp, 9,7% về số học viên so với năm 2020); số lớp tập trung mở tại trường là 254 lớp với 12.468 học viên (đạt 20,63% trong tổng số lớp Trung cấp lý luận chính trị - hành chính). Phối hợp mở 139 lớp Cao cấp lý luận chính trị với 9.177 học viên (chiếm 4,8% tổng số lớp, 4,3% tổng số học viên); 120 lớp đại học, sau đại học với 1.302 học viên. Về bồi dưỡng, các trường thực hiện được 1.242 lớp với 109.341 học viên (chiếm 42,6% tổng số lớp, 51,1% tổng số học viên). Trong tương quan với các lớp Trung cấp lý luận chính trị - hành chính (về số lớp, số học viên), quy mô bồi dưỡng tiếp tục cao hơn quy mô đào tạo. Đây là xu hướng tất yếu đối với các yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra đối với các trường chính trị.

Chỉ tính riêng đào tạo Trung cấp lý luận chính trị, các trường có quy mô đào tạo lớn, như: Trường Chính trị tỉnh Nghệ An (59 lớp với 3.914 học viên), Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá (53 lớp với 3.564 học viên), Trường Chính trị Tô Hiệu thành phố Hải Phòng (47 lớp với 3.361 học viên), Trường Đào tạo Cán bộ Nguyễn Văn Cừ tỉnh Quảng Ninh (32 lớp với 2.475 học viên), Trường Chính trị tỉnh Thái Nguyên (32 lớp với 2.426 học viên), Trường Chính trị Trần Phú tỉnh Hà Tĩnh (31 lớp với 2.212 học viên)... Trong năm 2021, 11 trường cán bộ của các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương mở được 104 lớp Trung cấp lý luận chính trị - hành chính với 6.642 học viên (tăng gần 2% về số lớp nhưng giảm 9,3% về số học viên).

Các trường tiếp tục đa dạng hoá các loại hình bồi dưỡng. Nhiều trường có

Giang; Trường Chính trị tỉnh Ninh Bình; Trường Chính trị tỉnh Kon Tum.

¹ Đồng chí Nguyễn Văn Vân – Nguyên Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh Hòa Bình; Đồng chí Lê Tấn Lập – Nguyên Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh Tiền Giang.

quy mô bồi dưỡng lớn, như: Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh (132 lớp với 15.052 học viên), Trường Chính trị tỉnh Hoà Bình (76 lớp với 4.961 học viên), Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ tỉnh Quảng Ninh (58 lớp với 4.593 học viên), Trường Chính trị tỉnh Ninh Bình (58 lớp với 6.840 học viên)....

Thực hiện hướng dẫn của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về tổ chức đào tạo Trung cấp Lý luận chính trị bằng hình thức trực tuyến, nhiều trường sớm chủ động xin ý kiến tỉnh uỷ, thành uỷ, bộ, ngành chuẩn bị điều kiện cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ tổ chức dạy và học theo hình thức trực tuyến, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng phương pháp dạy học trực tuyến cho đội ngũ giảng viên, đồng bộ đổi mới phương pháp quản lý, đánh giá học viên, linh hoạt hình thức đi nghiên cứu thực tế, thi tốt nghiệp, viết tiểu luận cuối khoá đảm bảo đúng quy chế, quy định của Học viện về quản lý đào tạo, bồi dưỡng, chặt chẽ từ khâu tuyển sinh, tổ chức lớp học; thi, đánh giá kết quả học tập, phù hợp với điều kiện học trực tuyến do dịch bệnh kéo dài. Qua theo dõi, kiểm tra hoạt động đào tạo trực tuyến cho thấy nhiều trường đã triển khai có hiệu quả phương thức đào tạo này. Nhìn chung, các lớp trực tuyến đều thực hiện theo kế hoạch học tập đã xây dựng, giảng viên vào lớp đúng giờ, phương pháp giảng bài chủ yếu là thuyết trình nhưng vẫn có tương tác với học viên; hầu hết học viên dự học đầy đủ, thái độ học tập nghiêm túc. Với việc chủ động, sáng tạo, linh hoạt và thích ứng nhanh, kịp thời với phương thức đào tạo trực tuyến, nhiều trường vẫn hoàn thành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng do Ban thường vụ tỉnh uỷ, thành uỷ, lãnh đạo bộ, ngành phê duyệt, một số trường vượt trên 150% kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng được giao. [*Phụ lục số 12*]

2.2. Công tác nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn, nghiên cứu thực tế

Trong năm qua, với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các tỉnh uỷ, thành uỷ; sự hướng dẫn chuyên môn của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn của các trường chính trị cấp tỉnh đã có nhiều chuyển biến tích cực. Công tác nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn bám sát nhiệm vụ chính trị, tập trung vào những vấn đề lý luận và thực tiễn mới đang đặt ra, như: vận dụng và đưa Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng vào nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn tại các trường chính trị; giải pháp thúc đẩy hoàn thiện các tiêu chí trường chính trị chuẩn theo Quy định số 11-QĐ/TW của Ban Bí thư; nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo hình thức trực tuyến; việc triển khai chương trình Trung cấp lý luận chính trị vào giảng dạy; công tác đấu tranh, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới; tích hợp nội dung Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới vào giảng dạy, nghiên cứu khoa học...

Các hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn ngày càng được chú trọng hơn về tính thực tiễn; coi trọng tính ứng dụng, xã hội hóa kết quả nghiên cứu, trên quan điểm lấy chất lượng, tính khả thi và hiệu quả làm tiêu chuẩn chủ yếu để đánh giá kết quả hoạt động khoa học. Một số trường đẩy mạnh hướng nghiên cứu phục vụ tư vấn hoạch định chủ trương, chính sách của địa phương, với các vấn đề như: xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở; đẩy mạnh cải cách hành chính; cải thiện

môi trường đầu tư, kinh doanh; xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu...

Công tác tổ chức thực hiện hoạt động nghiên cứu khoa học tiếp tục được thực hiện nghiêm túc, bài bản, bảo đảm quy trình, tiến độ, chất lượng, hiệu quả. Thực hiện tốt công tác phối hợp với các trường trong hệ thống; các ban, sở, ngành, huyện, thị có liên quan trong quá trình triển khai nghiên cứu. Chú trọng mời các nhà khoa học ở trung ương, các chuyên gia, những người làm công tác thực tiễn... tham gia nghiên cứu đề tài.

Thực hiện Hướng dẫn số 313/HD-HVCTQG, ngày 18-9-2020 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về hướng dẫn biên soạn Tập bài giảng "Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển địa phương (hoặc ngành)" thuộc chương trình Trung cấp lý luận chính trị, đến nay 100% các trường đã hoàn thành biên soạn và được Học viện tổ chức thẩm định, nghiệm thu đạt yêu cầu. Đây là sự nỗ lực, cố gắng rất lớn, chỉ trong 01 năm, tập bài giảng được triển khai biên soạn và hoàn thành các thủ tục xuất bản, kịp thời cập nhật các chủ trương, quan điểm trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đảng bộ địa phương hoặc ngành nhiệm kỳ 2020-2025, những bài học kinh nghiệm trong xây dựng và phát triển địa phương, trở thành tài liệu học tập quan trọng cho cán bộ ở cơ sở.

Từ sự quyết tâm đổi mới và nâng cao chất lượng toàn diện công tác nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn, đặc biệt từ khi Ban Bí thư ban hành Quy định số 11-QĐ/TW ngày 19/5/2021 về trường chính trị chuẩn, công tác nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn của các trường chính trị có những chuyển biến rõ rệt và đạt được nhiều kết quả quan trọng. Năm 2021, các trường đã triển khai nghiên cứu được 06 đề tài khoa học cấp bộ, 27 đề tài khoa học cấp tỉnh, 263 đề tài khoa học cấp trường, đề tài khoa học cấp khoa, phòng; tổ chức 04 hội thảo cấp Nhà nước, 44 hội thảo khoa học cấp cụm, 39 hội thảo cấp tỉnh, 185 hội thảo cấp khoa, cấp trường, 121 tọa đàm khoa học các cấp. Xuất bản được 17 đầu sách chuyên khảo, tham khảo, có 26 bài đăng tạp chí nước ngoài, 377 bài đăng tạp chí có chỉ số ISSN. Những kết quả trong năm qua đã khẳng định những bước tiến mạnh mẽ, rõ nét trong công tác nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn của các trường.

Để phục vụ tốt công tác đào tạo, trao đổi kinh nghiệm trong tổ chức quản lý, trao đổi các kết quả nghiên cứu khoa học, góp phần nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ giảng viên, các trường tiếp tục xuất bản định kỳ 2-4 số bản tin, nội san Thông tin Lý luận và Thực tiễn, thường xuyên xuất bản các số nội san, chuyên san nhân các sự kiện lớn của đất nước. Nhiều bản tin, tạp chí có chất lượng tốt, có đổi mới về hình thức và nội dung, tiêu biểu là Tạp chí Phát triển nhân lực của Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh (6 số/năm), bản tin của Trường Chính trị tỉnh Gia Lai, Trường Chính trị tỉnh Vĩnh Phúc, Trường Chính trị tỉnh Lào Cai (4 số/năm)... Bản tin, nội san, tạp chí của các trường nhìn chung đều đảm bảo chất lượng, đề cập đến nhiều vấn đề chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội của địa phương, những vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ phục vụ nâng cao chất lượng dạy và học của nhà trường, đáp ứng phần nào nhu cầu nghiên cứu, trao đổi của cán bộ cơ sở. Bên cạnh đó, một số trường đã xây dựng chuyên trang về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên bản tin, nội san hoặc cổng thông tin điện tử của trường (Trường Chính trị các tỉnh: An Giang, Trà Vinh, Bến Tre, Kiên Giang, Yên Bái, Nghệ An, Ninh

Thuận, Bình Phước, Long An...). [*Phụ lục số 13*]

2.3. Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ

Năm 2021, nhiệm vụ xây dựng đội ngũ cán bộ, giảng viên trường chính trị được xác định là nhiệm vụ then chốt. Theo Quy định số 11-QĐ/TW ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư về trường chính trị chuẩn, tiêu chí đội ngũ cán bộ, giảng viên là một trong những tiêu chí quan trọng với nhiều chỉ tiêu nhất để được công nhận trường chính trị chuẩn. Trong năm, 63 trường chính trị cử 49 lượt cán bộ, giảng viên đi học nghiên cứu sinh, 141 lượt học cao học, 37 lượt học đại học, 180 lượt học Cao cấp lý luận chính trị, 79 lượt học Trung cấp lý luận chính trị. Đây là kết quả khá ấn tượng, đặc biệt, số lượng cán bộ, giảng viên trường chính trị đi học nghiên cứu sinh lớn nhất trong những năm gần đây. Điều này khẳng định, cấp uỷ tỉnh, lãnh đạo các trường rất quan tâm tới công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, giảng viên, sớm hoàn thiện tiêu chí trường chính trị chuẩn về đội ngũ cán bộ, giảng viên.

Các trường đều tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, lớp tập huấn, các buổi Hội thảo, Tọa đàm do Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh phối hợp với các cơ quan Trung ương tổ chức bằng hình thức trực tuyến. 100% các trường cử giảng viên tham gia Hội thi giảng viên dạy giỏi toàn quốc các trường chính trị, trường bộ, ngành lần thứ VII do Học viện tổ chức. Năm 2021, các trường chính trị đã cử 3.246 lượt tập huấn, bồi dưỡng tại các cơ sở đào tạo trong nước về chuyên môn, nghiệp vụ, phương pháp giảng dạy, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn, cập nhật kiến thức lý luận và thực tiễn mới. Mặc dù trong điều kiện dịch bệnh phức tạp, các trường vẫn chú trọng tổ chức các hoạt động thao giảng, dự giờ, đi nghiên cứu thực tế với 2.782 lượt nghiên cứu thực tế ngắn hạn. Nhiều trường tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các cơ quan ban, ngành trong tỉnh duy trì và thực hiện tốt việc đưa giảng viên đi nghiên cứu thực tế dài hạn (trên 6 tháng) với 40 lượt cán bộ, giảng viên tham gia. Tiêu biểu, Trường Chính trị thành phố Đà Nẵng, Trường Chính trị Tô Hiệu thành phố Hải Phòng, Trường Chính trị tỉnh Bắc Giang, Trường Chính trị Nguyễn Văn Cừ tỉnh Bắc Ninh, Trường Chính trị tỉnh Hà Giang, Trường Chính trị tỉnh Hoà Bình... [*Phụ lục số 14*]

2.4. Công tác triển khai Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới

Trong quán triệt, triển khai Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, nhiều trường đã tích cực hưởng ứng, có nhiều hoạt động như: thành lập chuyên mục "Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng" trên trang thông tin điện tử, bản tin của trường (Trường Chính trị các tỉnh: An Giang, Trà Vinh, Bến Tre, Kiên Giang, Yên Bái, Nghệ An, Ninh Thuận, Bình Phước, Long An...), tích cực tham gia viết bài dự thi cuộc thi chính luận do Học viện tổ chức, tham gia viết bài đăng website Việt Nam Thịnh Vượng... Các trường tích cực tham gia cuộc thi viết chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch do Học viện tổ chức, trong đó 02 trường đạt giải tập thể, 19 cán bộ, giảng viên đạt giải cá nhân. Trong công tác biên soạn Tập bài giảng Thực tiễn và Kinh nghiệm xây dựng, phát triển địa phương hoặc ngành thuộc chương trình Trung cấp lý luận chính trị, chuyên đề về công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch là một trong những

chuyên đề bắt buộc. Các trường đã tích cực, chủ động biên soạn nội dung này và triển khai giảng dạy cho đối tượng cán bộ của tỉnh tham gia học Trung cấp lý luận chính trị.

2.5. Công tác thi đua, khen thưởng

Trên cơ sở chỉ đạo và hướng dẫn của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, 8/8 Cụm thi đua đã tiến hành đăng ký chỉ tiêu thi đua, xây dựng kế hoạch và phát động phong trào của từng trường và cụm. Các cụm đều có những hoạt động gắn với chuyên môn: Hội thảo khoa học gắn với xây dựng trường chính trị chuẩn (Cụm thi đua các trường chính trị khu vực đồng bằng sông Cửu Long, Cụm thi đua các trường chính trị khu vực Bắc Trung Bộ, Cụm thi đua các trường chính trị khu vực Nam Trung Bộ và Tây Nguyên), Cơ chế tài chính các đơn vị sự nghiệp đào tạo, bồi dưỡng (Cụm thi đua các trường bộ, ngành), Những vấn đề mới cần tập trung nghiên cứu để thực hiện hiệu quả chương trình đào tạo cán bộ, quản lý ở cơ sở (hệ Trung cấp lý luận chính trị) (Cụm thi đua các trường chính trị khu vực miền núi biên giới phía Bắc), nhiều cụm tổ chức phát động ủng hộ quỹ phòng chống COVID-19, trực tiếp chia sẻ với những địa phương gặp khó khăn do dịch bệnh.

Trên cơ sở hướng dẫn của Học viện, các trường và cụm thi đua đã tiến hành sơ kết, tổng kết phong trào thi đua năm 2021 của trường và cụm, tiến hành chấm điểm, bình xét, suy tôn các tập thể có thành tích xuất sắc để đề nghị Học viện tặng Cờ thi đua, Bằng khen. Bên cạnh đó, đánh giá kết quả đạt được, những hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong việc tổ chức và hoạt động cụm thi đua năm 2021; chỉ rõ nguyên nhân của thành công, hạn chế, từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm; đề xuất, kiến nghị nhiệm vụ, giải pháp, tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động cụm thi đua trong năm 2022, góp phần nâng cao chất lượng các phong trào thi đua, tổ chức thi đua thực chất, thiết thực, hiệu quả gắn chặt chẽ với chuyên môn, tạo sự gắn kết chặt chẽ giữa các trường trong cụm.

2.6. Các hoạt động khác

- Về Dự án cầu truyền hình kết nối Học viện với các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: với sự quyết liệt chỉ đạo của Học viện, sự quan tâm của các tỉnh ủy, thành ủy, đến nay đã có 53/63 trường chính trị đưa vào sử dụng cầu truyền hình. Điều này đã tạo thuận lợi cho việc triển khai các hoạt động của Học viện đến các trường chính trị, nhất là trong thời điểm dịch COVID-19 diễn biến phức tạp. Nhiều hội thảo, tọa đàm khoa học, các hội nghị, lớp tập huấn, bồi dưỡng được tổ chức bằng hình thức trực tuyến.

- Về công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19: nhiều cán bộ, giảng viên trường chính trị tích cực tham gia phòng chống dịch bệnh covid của địa phương, nhiều trường bàn giao cơ sở vật chất làm bệnh viện dã chiến, phục vụ chữa bệnh và cách ly các bệnh nhân mắc COVID-19 trong địa bàn tỉnh như Trường Chính trị tỉnh Long An, Trường Chính trị tỉnh Cà Mau, Trường Chính trị thành phố Cần Thơ, Trường Chính trị Phạm Hùng tỉnh Vĩnh Long, Trường Chính trị tỉnh Tiền Giang, Trường Chính trị Tôn Đức Thắng tỉnh An Giang, Trường Chính trị tỉnh Bình Dương... Nhiều cán bộ, giảng viên trường chính trị trực tiếp xuống các địa bàn cơ sở, tham gia vào tổ thường trực COVID-19 tại các địa phương theo phân công. Trong năm qua, các trường đã tham gia ủng hộ quỹ phòng chống COVID-19 do tỉnh phát động.

- Về đầu tư cơ sở vật chất – kỹ thuật: nhiều trường được trang cấp các thiết bị dạy và học hiện đại, nâng cấp hệ thống đường truyền mạng, hạ tầng kỹ thuật thông tin phục vụ dạy và học theo hình thức trực tuyến, một số trường được đầu tư, sửa chữa, nâng cấp hệ thống giảng đường, phòng học, phòng làm việc theo hướng hiện đại, từng bước đáp ứng các yêu cầu đặt ra đối với dạy và học trong tình hình mới.

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ

1. Về phía Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

- Một số công việc chưa được triển khai theo kế hoạch hoặc triển khai chậm so với kế hoạch, như hướng dẫn xác định vị trí việc làm đối với các trường chính trị cấp tỉnh; hướng dẫn đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; việc tổ chức các đoàn công tác kiểm tra về thực hiện nội dung chương trình, quy chế quản lý đào tạo, bồi dưỡng tại các trường.

- Do dịch bệnh COVID-19 kéo dài, diễn biến phức tạp ảnh hưởng đến hiệu quả công tác bồi dưỡng, tập huấn giảng viên, nhất là các lớp bồi dưỡng kỹ năng, phương pháp giảng dạy bằng hình thức trực tiếp.

- Việc hỗ trợ, hướng dẫn nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giảng viên các trường chính trị mới đạt được những kết quả bước đầu.

- Chưa phối hợp có hiệu quả với các cơ quan Trung ương trong việc chăm lo chế độ, chính sách cho cán bộ, giảng viên công tác tại trường chính trị, trường bộ, ngành.

2. Về phía các trường chính trị, trường bộ, ngành

- Một số trường chưa thực hiện nghiêm quy chế quản lý đào tạo về quy mô, độ tuổi học Trung cấp lý luận chính trị - hành chính. Số lượng lớp đào tạo Trung cấp lý luận chính trị tập trung tại trường vẫn còn chiếm tỷ lệ thấp so với các lớp không tập trung (số lớp tập trung tại trường là 254 lớp với 12.468 học viên, trong khi số lớp không tập trung là 977 lớp với 73.337 học viên; tỷ lệ là 1/4). Một số trường chưa chủ động, kịp thời xin ý kiến chỉ đạo, hướng dẫn của Học viện khi gặp khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện quy chế, quy định. Việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến còn một số hạn chế liên quan đến hạ tầng kỹ thuật, phương pháp giảng dạy của giảng viên, công tác quản lý học viên học tập trực tuyến được duy trì nhưng chưa thật sự hiệu quả, tình trạng vào lớp muộn khá phổ biến và sĩ số học viên của nhiều lớp không được duy trì đầy đủ cả buổi học; học viên một số lớp thường xuyên tắt camera. Một số trường còn lúng túng, bị động trong việc chuyển sang hình thức học trực tuyến, dẫn đến ảnh hưởng đến kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng.

- Số lượng đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh, cấp bộ còn hạn chế. Việc nghiên cứu tư vấn, đề xuất hoạch định chủ trương, chính sách cho tỉnh và các địa phương, cơ sở chưa thực sự được chú trọng; chất lượng nghiên cứu khoa học chưa cao. Nhiều trường chưa thực sự tham gia vào việc tổng kết thực tiễn tại địa phương, chưa có nhiều đóng góp trong việc xây dựng nghị quyết đại hội đảng bộ tỉnh, thành phố.

- 08 trường chưa cử giảng viên tham gia cuộc thi viết chính luận khoa học về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, hơn 40 trường không cử cán bộ viết bài gửi đăng trên website Việt Nam thịnh vượng theo Công văn số 35-CV/HVCTQG ngày 23-9-2020 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

- Tiến độ hoàn thành tập bài giảng của một số trường chính trị còn chậm, Học viện phải nhiều lần đôn đốc tiến độ, chất lượng một số tập bài giảng vẫn còn hạn chế, phải sửa nhiều lần trước khi được Học viện cho phép xuất bản.

IV. NGUYÊN NHÂN CỦA KẾT QUẢ VÀ TỒN TẠI, HẠN CHẾ

1. Nguyên nhân của kết quả

- Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh luôn chủ động, tích cực, quyết liệt phối hợp với các cơ quan Trung ương có liên quan trong việc tham mưu có hiệu quả cho Ban Bí thư về công tác trường chính trị.

- Học viện tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, quyết liệt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo hướng dẫn chuyên môn đối với các trường, tăng cường quản lý kết nối hệ thống. Giám đốc Học viện phân công các đồng chí trong Ban Giám đốc Học viện trực tiếp theo dõi các trường chính trị, trường bộ, ngành theo khu vực. Đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Giám đốc Học viện trực tiếp phụ trách công tác trường chính trị.

- Công tác chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện chương trình, giáo trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, quy chế quản lý đào tạo, công tác nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn, công tác thi đua, khen thưởng và các mặt công tác khác được quan tâm, Hoạt động sơ kết, tổng kết, lắng nghe các ý kiến đề xuất, góp ý của các trường được chú trọng. Do vậy, đã kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình các trường tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ.

- Cơ quan tham mưu về công tác trường chính trị của Học viện đã có những đổi mới, sáng tạo trong cách làm; chủ động trong phối hợp với các đơn vị chức năng của Học viện trên tất cả các mặt công tác; thực sự là cầu nối giữa Học viện với các trường, các địa phương.

- Các trường chính trị nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương. Sau khi Ban Bí thư ban hành Quy định số 11-QĐ/TW về trường chính trị chuẩn, lãnh đạo các tỉnh, thành phố rất sát sao chỉ đạo các trường xây dựng đề án trường chính trị chuẩn, quan tâm đầu tư các nguồn lực, trực tiếp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, kịp thời chỉ đạo và giải quyết các đề xuất, kiến nghị theo thẩm quyền. Nhờ vậy, công tác lãnh đạo của tỉnh ủy, thành ủy đối với các trường cũng kịp thời hơn, hiệu quả hơn.

- Các trường chính trị, trường bộ, ngành nhận thức đầy đủ, sâu sắc hơn về vị trí, chức năng, nhiệm vụ của mình. Chủ động trong công tác tham mưu cho tỉnh ủy, thành ủy, lãnh đạo bộ, ngành về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của địa phương. Quan tâm, chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, giảng viên, cơ sở vật chất. Các trường vừa phát huy nội lực, vừa chủ động liên kết, hợp tác với các địa phương, với các cơ sở đào tạo khác để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cho hệ thống chính trị ở địa phương. Tích cực học tập, trao đổi các mô hình điển hình, cách làm hay, sáng tạo của các trường bạn.

2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- Công tác kiểm tra, theo dõi, đôn đốc các trường của Học viện có thời điểm thực hiện chưa được chặt chẽ, thường xuyên.

- Sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp ủy, chính quyền đối với công tác trường chính trị chưa ngang tầm với chức năng, nhiệm vụ của trường.

- Công tác quản lý, điều hành của một số trường chính trị còn thiếu sự linh hoạt, chủ động, sáng tạo. Một số trường có sự biến động về đội ngũ lãnh đạo, đội

ngũ giảng viên còn thiếu so với yêu cầu về đào tạo, bồi dưỡng. Đội ngũ giảng viên trẻ thiếu kiến thức thực tiễn theo chức danh vị trí việc làm, thiếu am hiểu về khoa học lãnh đạo, quản lý chưa được đưa đi thực tế cơ sở. Một số trường chưa có sự phối hợp chủ động, chặt chẽ với các sở, ban, ngành, địa phương trong xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRƯỜNG CHÍNH TRỊ, TRƯỜNG BỘ, NGÀNH NĂM 2022

Năm học 2022 là năm cả nước tiếp tục đẩy mạnh việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII và các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Đảng về công tác cán bộ, trong đó có hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng... Các trường chính trị đẩy mạnh hoàn thiện các tiêu chí trường chính trị chuẩn và nhiều sự kiện quan trọng khác của đất nước, công tác trường chính trị, trường bộ, ngành cần tập trung thực hiện tốt một số nội dung sau:

I. PHƯƠNG HƯỚNG

1. Học viện tiếp tục đổi mới đồng bộ, toàn diện công tác trường chính trị, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Thúc đẩy các trường chính trị đạt chuẩn theo Quy định số 11-QĐ/TW ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư là nhiệm vụ đột phá; xây dựng, hoàn thiện chương trình, giáo trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng là nhiệm vụ trọng tâm; bồi dưỡng, tập huấn nâng cao chất lượng giảng viên các trường chính trị, trường bộ, ngành là nhiệm vụ then chốt.

2. Các trường chính trị, trường bộ, ngành tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng toàn diện công tác đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn; triển khai thực hiện có hiệu quả Quy định số 11-QĐ/TW của Ban Bí thư về trường chính trị chuẩn.

II. NHIỆM VỤ

1. Đối với Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

1.1. Chủ động thúc đẩy xây dựng trường chính trị chuẩn.

Tổ chức các đoàn công tác của Ban Giám đốc Học viện làm việc với các tỉnh ủy, thành ủy và các trường chính trị về triển khai thực hiện Quy định số 11-QĐ/TW của Ban Bí thư về trường chính trị chuẩn.

Học viện tập trung triển khai Kế hoạch số 380-KH/HVCTQG ngày 06/9/2021 của Giám đốc Học viện triển khai thực hiện Quy định số 11-QĐ/TW ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư về trường chính trị chuẩn và Hướng dẫn số 381-HD/HVCTQG ngày 06/9/2021 của Giám đốc Học viện hướng dẫn quy trình công nhận trường chính trị chuẩn và cụ thể hoá một số nội dung của Quy định số 11-QĐ/TW ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư về trường chính trị chuẩn. Hướng dẫn các trường chính trị xây dựng Đề án trường chính trị chuẩn sớm được tỉnh ủy, thành ủy phê duyệt, trọng tâm xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, đội ngũ giảng viên và hiện đại hóa cơ sở vật chất - kỹ thuật phục vụ nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ ở cơ sở. Phát động phong trào thi đua trong toàn hệ thống trường

chính trị về "Xây dựng trường chính trị chuẩn giai đoạn 2021-2025". Năm 2022, dự kiến công nhận 5 đến 7 trường chính trị đạt chuẩn mức 1.

1.2. Hoàn thiện thể chế liên quan công tác trường chính trị. Theo đó, tham mưu Giám đốc Học viện ban hành quy chế Hội thi giảng viên dạy giỏi toàn quốc các trường chính trị cấp tỉnh, trường cán bộ của bộ, ngành, đoàn thể Trung ương; quy định đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng của trường chính trị cấp tỉnh.

1.3. Tiếp tục thực hiện đổi mới nội dung chương trình, giáo trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng theo Đề án Đổi mới nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2026 (Đề án 979), trong đó tập trung xây dựng, biên soạn chương trình, giáo trình đào tạo Trung cấp lý luận chính trị cho cán bộ nước Cộng hòa nhân dân Lào, biên soạn các chương trình, tài liệu bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cơ sở.

1.4. Tăng cường các hoạt động hướng dẫn các trường chính trị đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn. Triển khai các chương trình hỗ trợ hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn như giao nhiệm vụ hội thảo khoa học cấp Bộ, đề tài khoa học cấp Bộ.

1.5. Tiếp tục thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ về xây dựng đội ngũ cán bộ, giảng viên các trường chính trị cấp tỉnh theo Đề án nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương giai đoạn 2019 - 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (Đề án 587). Trong đó, đặc biệt chú trọng đề án đào tạo giảng viên lý luận chính trị; công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, phương pháp giảng dạy, bồi dưỡng kiến thức kinh điển Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cho cán bộ lãnh đạo, quản lý và giảng viên của các trường chính trị cấp tỉnh.

2. Đối với các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trường cán bộ của các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương

2.1. Tiếp tục quán triệt và hoàn thiện xây dựng Đề án thực hiện Quy định số 11-QĐ/TW ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư về trường chính trị chuẩn theo hướng đáp ứng các tiêu chí theo quy định và được cấp có thẩm quyền công nhận. Thúc đẩy hoàn thiện các tiêu chí trường chính trị chuẩn theo lộ trình đề án đã được Ban Thường vụ tỉnh ủy, thành ủy phê duyệt.

2.2. Tiếp tục đẩy mạnh nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng. Thực hiện nghiêm quy định của Ban Bí thư về đối tượng, tiêu chuẩn, phân cấp đào tạo lý luận chính trị; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nhất là trong giảng dạy và học tập. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tiếp tục thực hiện chuyển đổi có hiệu quả phương thức đào tạo từ trực tiếp sang trực tuyến.

2.3. Chú trọng công tác nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn theo yêu cầu xây dựng trường chính trị chuẩn, phục vụ có hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng và đóng góp vào việc xây dựng hệ thống chính trị, hoạch định, xây dựng chính sách phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2.4. Tập trung triển khai các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng theo chức năng, nhiệm vụ được giao; thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng theo chương trình, giáo trình, tài liệu mới do Học viện ban hành: chương trình đào tạo cán bộ lãnh

đạo, quản lý ở cơ sở (hệ Trung cấp lý luận chính trị), chương trình bồi dưỡng cập nhật kiến thức cho đối tượng 4; chương trình bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp cơ sở, chương trình bồi dưỡng cấp ủy cơ sở.

2.5. Tích cực tham gia các hoạt động triển khai Nghị quyết 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới. Các trường cần chủ động, tích cực, đa dạng hoá các hình thức như: lồng ghép nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng vào bài giảng của giảng viên; vào nội dung các chương trình bồi dưỡng do trường xây dựng; tổ chức nghiên cứu đề tài, hội thảo khoa học về công tác này; viết bài đăng Bản tin Thông tin lý luận và thực tiễn hoặc Trang thông tin điện tử của trường, gửi website Việt Nam thịnh vượng; tham gia cuộc thi viết chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng do Học viện tổ chức...

2.6. Chủ động, tích cực tham gia các hoạt động của cụm thi đua và đẩy mạnh phong trào thi đua, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của Đảng và Nhà nước giao.

2.7. Các trường tiếp tục tăng cường thông tin về Học viện (qua Vụ Các trường chính trị) bao gồm các báo cáo thường xuyên, báo cáo đột xuất, các kiến nghị, đề xuất với Học viện, với Trung ương.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kiến nghị, đề xuất với Ban Bí thư

- Ban Bí thư tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các tỉnh ủy, thành ủy tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp ở địa phương đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Tập trung xây dựng trường chính trị cấp tỉnh xứng tầm là cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, cơ quan nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn chất lượng cao của địa phương.

- Ban Bí thư sớm phê duyệt Đề án đào tạo giảng viên lý luận chính trị do Học viện tham mưu.

2. Đối với các ban, bộ, ngành

- Đề nghị Ban Tổ chức Trung ương, Ban Tuyên giáo Trung ương phối hợp với Học viện triển khai Quy định số 11-QĐ/TW ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư về trường chính trị chuẩn.

- Đề nghị Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Học viện và các cơ quan có liên quan sửa đổi, bổ sung Thông tư số 01/2018/TT-BNV ngày 08/01/2018 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ về thể chế, nhất là quy định liên quan đến định mức giờ chuẩn, quy đổi định mức giờ chuẩn bảo đảm sát thực tế, khả thi.

- Đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Học viện trong việc hướng dẫn chính sách có liên quan, nhất là chính sách phong chức danh khoa học, danh hiệu nhà giáo đối với cán bộ, giảng viên các trường chính trị cần có những quy định đặc thù cho giảng viên trường Đảng.

- Đề nghị Bộ Tài chính phối hợp với Học viện trong việc hướng dẫn chế độ, chính sách liên quan đến giảng viên, viên chức, người lao động, nhất là chính sách

về chế độ giờ giảng, vượt giờ, chính sách trong chi trả kinh phí hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn; hướng dẫn thống nhất trong toàn hệ thống trường chính trị cả nước về cơ chế tài chính.

3. Đối với tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương

- Đề nghị thường trực tỉnh ủy, thành ủy tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện đề án trường chính trị chuẩn; lấy ý kiến Học viện về dự thảo Đề án trường chính trị chuẩn trước khi ban hành.


- Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và thống nhất giao nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cho trường chính trị theo Quy định số 09-QĐi/TW; nhất là các nhiệm vụ bồi dưỡng như: Bồi dưỡng cập nhật kiến thức cho cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp ủy cấp huyện (Đối tượng 4); Bồi dưỡng chuyên viên, chuyên viên chính; Bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng; Bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cấp cơ sở; Bồi dưỡng đại biểu HĐND cấp huyện, cấp xã... Thống nhất thực hiện trường chính trị là cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức duy nhất ở cấp tỉnh. Lãnh đạo, chỉ đạo ban tuyên giáo tỉnh ủy, thành ủy tăng cường phối hợp với trường chính trị cấp tỉnh trong hướng dẫn chuyên môn đối với trung tâm chính trị cấp huyện.

- Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, viên chức trường chính trị, trong đó quan tâm nâng ngạch viên chức cho những người đủ tiêu chuẩn; có cơ chế, chính sách khuyến khích cán bộ, giảng viên các trường học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ lý luận chính trị, trong đó, chú trọng cử giảng viên đi nghiên cứu sinh và học cao cấp lý luận chính trị.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư (để báo cáo),
- Ban Tổ chức Trung ương,
- Ban Tuyên giáo Trung ương,
- Bộ Nội vụ,
- Bộ Giáo dục và Đào tạo,
- Ban Giám đốc Học viện (để chỉ đạo),
- Học viện Chính trị khu vực I, II, III, IV, Học viện Báo chí và tuyên truyền,
- Ban Giám hiệu các trường chính trị cấp tỉnh, trường bộ, ngành (để thực hiện),
- Các đơn vị chức năng của Học viện (để biết),
- Lưu: VT, TCT.

**K/T GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



[Handwritten Signature]

Hoàng Phúc Lâm

PHỤ LỤC SỐ 01
TIẾN ĐỘ TIẾN ĐỘ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN, KẾ HOẠCH
TRƯỜNG CHÍNH TRỊ CHUẨN TRÌNH BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY,
THÀNH ỦY PHÊ DUYỆT CỦA CÁC TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH,
THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 730 -BC/HVCTQG ngày 28 tháng 01 năm 2022)

STT	Tên trường	Tiến độ xây dựng		
		Đã ban hành	Lấy ý kiến góp ý	Đang xây dựng
1.	Trường Chính trị Tôn Đức Thắng tỉnh An Giang	x		
2.	Trường Chính trị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu			x
3.	Trường Chính trị tỉnh Bắc Giang			x
4.	Trường Chính trị tỉnh Bắc Kạn			x
5.	Trường Chính trị Nguyễn Văn Cừ tỉnh Bắc Ninh	x		
6.	Trường Chính trị Châu Văn Đăng tỉnh Bạc Liêu		x	
7.	Trường Chính trị tỉnh Bến Tre		x	
8.	Trường Chính trị tỉnh Bình Dương			x
9.	Trường Chính trị tỉnh Bình Định		x	
10.	Trường Chính trị tỉnh Bình Phước		x	
11.	Trường Chính trị tỉnh Bình Thuận			x
12.	Trường Chính trị tỉnh Cà Mau			x
13.	Trường Chính trị thành phố Cần Thơ			x
14.	Trường Chính trị Hoàng Đình Giông tỉnh Cao Bằng		x	
15.	Trường Chính trị tỉnh Đắk Lắk	x		
16.	Trường Chính trị tỉnh Đắk Nông			x
17.	Trường Chính trị thành phố Đà Nẵng	x		
18.	Trường Chính trị tỉnh Điện Biên			x
19.	Trường Chính trị tỉnh Đồng Nai		x	
20.	Trường Chính trị tỉnh Đồng Tháp			x
21.	Trường Chính trị tỉnh Gia Lai			x
22.	Trường Chính trị tỉnh Hà Giang		x	
23.	Trường Chính trị tỉnh Hà Nam		x	
24.	Trường Đào tạo cán bộ Lê Hồng Phong thành phố Hà Nội			x
25.	Trường Chính trị Trần Phú tỉnh Hà Tĩnh		x	
26.	Trường Chính trị tỉnh Hải Dương	x		
27.	Trường Chính trị Tô Hiệu thành phố Hải Phòng		x	
28.	Trường Chính trị tỉnh Hậu Giang	x		
29.	Trường Chính trị tỉnh Hòa Bình		x	
30.	Trường Chính trị Nguyễn Văn Linh tỉnh Hưng Yên		x	
31.	Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa			x
32.	Trường Chính trị tỉnh Kon Tum		x	
33.	Trường Chính trị tỉnh Kiên Giang		x	
34.	Trường Chính trị tỉnh Lào Cai	x		
35.	Trường Chính trị Hoàng Văn Thụ tỉnh Lạng Sơn		x	
36.	Trường Chính trị tỉnh Lai Châu			x
37.	Trường Chính trị tỉnh Lâm Đồng		x	
38.	Trường Chính trị tỉnh Long An		x	
39.	Trường Chính trị Trường Chinh tỉnh Nam Định		x	

STT	Tên trường	Tiến độ xây dựng		
		Đã ban hành	Lấy ý kiến góp ý	Đang xây dựng
40.	Trường Chính trị tỉnh Nghệ An			x
41.	Trường Chính trị tỉnh Ninh Bình		x	
42.	Trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận		x	
43.	Trường Chính trị tỉnh Phú Thọ			x
44.	Trường Chính trị tỉnh Phú Yên			x
45.	Trường Chính trị tỉnh Quảng Bình			x
46.	Trường Chính trị tỉnh Quảng Nam	x		
47.	Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ tỉnh Quảng Ninh			x
48.	Trường Chính trị tỉnh Quảng Ngãi		x	
49.	Trường Chính trị Lê Duẩn tỉnh Quảng Trị		x	
50.	Trường Chính trị tỉnh Sóc Trăng		x	
51.	Trường Chính trị tỉnh Sơn La		x	
52.	Trường Chính trị tỉnh Tây Ninh		x	
53.	Trường Chính trị tỉnh Thái Bình			x
54.	Trường Chính trị tỉnh Thái Nguyên	x		
55.	Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa		x	
56.	Trường Chính trị Nguyễn Chí Thanh tỉnh Thừa Thiên Huế		x	
57.	Trường Chính trị tỉnh Tiền Giang		x	
58.	Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh		x	
59.	Trường Chính trị tỉnh Trà Vinh		x	
60.	Trường Chính trị tỉnh Tuyên Quang		x	
61.	Trường Chính trị Phạm Hùng tỉnh Vĩnh Long			x
62.	Trường Chính trị tỉnh Vĩnh Phúc	x		
63.	Trường Chính trị tỉnh Yên Bái	x		
Tổng cộng		12	29	22

PHỤ LỤC SỐ 02
TIẾN ĐỘ XUẤT BẢN TẬP BÀI GIẢNG “THỰC TIỄN VÀ KINH NGHIỆM
XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐỊA PHƯƠNG (HOẶC NGÀNH)”
CỦA CÁC TRƯỜNG CHÍNH TRỊ, TRƯỜNG BỘ, NGÀNH
(Ban hành kèm theo Báo cáo số 730-BC/HVCTQG ngày 28 tháng 01 năm 2022)

STT	Tên trường	Tiến độ		
		Đã xuất bản	Giám đốc Học viện đồng ý cho phép xuất bản	Đang hoàn thiện để xuất bản
1.	Trường Chính trị Tôn Đức Thắng tỉnh An Giang	x		
2.	Trường Chính trị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu		x	
3.	Trường Chính trị Châu Văn Đăng tỉnh Bạc Liêu			x
4.	Trường Chính trị tỉnh Bắc Giang		x	
5.	Trường Chính trị tỉnh Bắc Kạn		x	
6.	Trường Chính trị Nguyễn Văn Cừ tỉnh Bắc Ninh	x		
7.	Trường Chính trị tỉnh Bến Tre	x		
8.	Trường Chính trị tỉnh Bình Dương		x	
9.	Trường Chính trị tỉnh Bình Định			x
10.	Trường Chính trị tỉnh Bình Phước		x	
11.	Trường Chính trị tỉnh Bình Thuận		x	
12.	Trường Chính trị tỉnh Cà Mau		x	
13.	Trường Chính trị thành phố Cần Thơ		x	
14.	Trường Chính trị Hoàng Đình Giông tỉnh Cao Bằng	x		
15.	Trường Chính trị thành phố Đà Nẵng		x	
16.	Trường Chính trị tỉnh Đắk Lắk			x
17.	Trường Chính trị tỉnh Đắk Nông		x	
18.	Trường Chính trị tỉnh Điện Biên	x		
19.	Trường Chính trị tỉnh Đồng Nai		x	
20.	Trường Chính trị tỉnh Đồng Tháp		x	
21.	Trường Chính trị tỉnh Gia Lai		x	
22.	Trường Chính trị tỉnh Hà Giang	x		
23.	Trường Chính trị tỉnh Hà Nam	x		
24.	Trường Đào tạo cán bộ Lê Hồng Phong thành phố Hà Nội	x		
25.	Trường Chính trị Trần Phú tỉnh Hà Tĩnh		x	
26.	Trường Chính trị tỉnh Hải Dương		x	
27.	Trường Chính trị Tô Hiệu thành phố Hải Phòng		x	
28.	Trường Chính trị tỉnh Hậu Giang		x	
29.	Trường Chính trị tỉnh Hòa Bình		x	
30.	Trường Chính trị Nguyễn Văn Linh tỉnh Hưng Yên	x		
31.	Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa		x	
32.	Trường Chính trị tỉnh Kiên Giang		x	
33.	Trường Chính trị tỉnh Kon Tum		x	

STT	Tên trường	Tiến độ		
		Đã xuất bản	Giám đốc Học viện đồng ý cho phép xuất bản	Đang hoàn thiện để xuất bản
34.	Trường Chính trị tỉnh Lai Châu		x	
35.	Trường Chính trị Hoàng Văn Thụ tỉnh Lạng Sơn		x	
36.	Trường Chính trị tỉnh Lào Cai		x	
37.	Trường Chính trị tỉnh Lâm Đồng		x	
38.	Trường Chính trị tỉnh Long An		x	
39.	Trường Chính trị Trường Chinh tỉnh Nam Định	x		
40.	Trường Chính trị tỉnh Nghệ An	x		
41.	Trường Chính trị tỉnh Ninh Bình	x		
42.	Trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận		x	
43.	Trường Chính trị tỉnh Phú Thọ		x	
44.	Trường Chính trị tỉnh Phú Yên	x		
45.	Trường Chính trị tỉnh Quảng Bình		x	
46.	Trường Chính trị tỉnh Quảng Nam		x	
47.	Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ tỉnh Quảng Ninh		x	
48.	Trường Chính trị tỉnh Quảng Ngãi		x	
49.	Trường Chính trị Lê Duẩn tỉnh Quảng Trị		x	
50.	Trường Chính trị tỉnh Sóc Trăng		x	
51.	Trường Chính trị tỉnh Sơn La	x		
52.	Trường Chính trị tỉnh Tây Ninh		x	
53.	Trường Chính trị tỉnh Thái Bình		x	
54.	Trường Chính trị tỉnh Thái Nguyên	x		
55.	Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa	x		
56.	Trường Chính trị Nguyễn Chí Thanh tỉnh Thừa Thiên Huế	x		
57.	Trường Chính trị tỉnh Tiền Giang	x		
58.	Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh		x	
59.	Trường Chính trị tỉnh Trà Vinh		x	
60.	Trường Chính trị tỉnh Tuyên Quang		x	
61.	Trường Chính trị tỉnh Vĩnh Phúc	x		
62.	Trường Chính trị Phạm Hùng tỉnh Vĩnh Long		x	
63.	Trường Chính trị tỉnh Yên Bái		x	
64.	Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam			x
65.	Học viện Phụ nữ Việt Nam		x	
66.	Trường Cán bộ quản lý Giao thông vận tải	x		
67.	Trường Cán bộ quản lý Văn hóa, Thể thao và Du lịch		x	
68.	Trường Cán bộ quản lý Nông nghiệp và phát triển nông thôn I			x
69.	Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Thông tin và Truyền thông			x
70.	Trường Bồi dưỡng cán bộ Công thương Trung ương	x		
71.	Trường Bồi dưỡng cán bộ Tài chính		x	

STT	Tên trường	Tiến độ		
		Đã xuất bản	Giám đốc Học viện đồng ý cho phép xuất bản	Đang hoàn thiện để xuất bản
72.	Học viện Tư pháp			x
73.	Trường Cán bộ quản lý Giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh			x
Tổng cộng		21	44	8

PHỤ LỤC SỐ 03
HOẠT ĐỘNG DỰ GIỜ CÁC LỚP TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ
TRỰC TUYẾN NĂM 2021
(Ban hành kèm theo Báo cáo số 730-BC/HVCTQG ngày 28 tháng 01 năm 2022)

STT	Lớp	Tên trường	Thời gian dự giờ	Người dự giờ
1.	Trung cấp LLCT 3 (Hệ KTT) Đảng bộ trực thuộc tỉnh ủy, khóa (2020-2022)	Trường Chính trị tỉnh Bắc Giang	18/11/2021	Nguyễn Thị Thu Hằng
2.	K20	Trường Chính trị tỉnh Điện Biên	25/11/2021	Nguyễn Ngọc Tuấn
3.	K60	Trường Chính trị tỉnh Đồng Nai	24/11/2021	Nguyễn Thị Khánh Ly
4.	K.9A - 20 (Huyện Thạch Thất)	Trường Đào tạo cán bộ Lê Hồng Phong thành phố Hà Nội	24/11/2021	Phạm Thị Kim Dung
5.	K.12A - 20 (Quận Hoàn Kiếm)		24/11/2021	Phạm Thị Kim Dung
6.	K122 TX Long Mỹ	Trường Chính trị tỉnh Hậu Giang	25/11/2021	Lưu Thị Ngọc
7.	K116 huyện Châu Thành		25/11/2021	Lưu Thị Ngọc
8.	K88	Trường Chính trị tỉnh Lâm Đồng	27/11/2021	Hoàng Chi Mai
9.	K51.3 Hệ tập trung	Trường Chính trị tỉnh Nghệ An	26/11/2021	Bùi Việt Chung
10.	K26	Trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận	25/11/2021	Nguyễn Thị Khánh Ly
11.	K119	Trường Chính trị tỉnh Sóc Trăng	26/11/2021	Nguyễn Thị Khánh Ly
12.	khóa XII.8 huyện Phù Yên	Trường Chính trị tỉnh Sơn La	16/11/2021	Nguyễn Ngọc Tuấn
13.	khóa XII.4 huyện Vân Hồ		17/11/2021	Nguyễn Ngọc Tuấn
14.	A33	Trường Chính trị tỉnh Tây Ninh	24/11/2021	Nguyễn Ngọc Tuấn
15.	H.862	Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh	27/11/2021	Trần Thị Mỹ Liên
16.	CT 2 - 2021	Học viện Phụ nữ Việt Nam	08/10/2021	Phạm Thị Kim Dung
17.	CT 1 - 2021		23/10/2021	Phạm Thị Kim Dung
18.	K 128	Trường Cán bộ quản lý Giao thông vận tải	08/10/2021	Phạm Thị Kim Dung
19.	K 144		20/10/2021	Phạm Thị Kim Dung
20.	K130		10/10/2021	Nguyễn Văn Viên
21.	K142		24/10/2021	Nguyễn Văn Viên
22.	K129			Cầm Thị Lai
23.	Trung cấp Lý luận chính trị - hành chính tại Học viện Công nghệ bưu chính viễn thông		Trường Cán bộ quản lý Văn hóa, Thể thao và Du lịch	09/10/2021
24.	Trung cấp Lý luận		10/10/2021	Bùi Việt Chung

STT	Lớp	Tên trường	Thời gian dự giờ	Người dự giờ
	chính trị - hành chính tại Học viện Công nghệ bưu chính viễn thông			
25.	K19	Trường Cán bộ quản lý Nông nghiệp và Phát triển nông thôn I	03/11/2021	Nguyễn Ngọc Tuấn
26.	K47/2021 tại ĐH Y dược	Trường Cán bộ quản lý Nông nghiệp và Phát triển nông thôn II	09/10/2021	Nguyễn Ngọc Tuấn
27.	TC.50		17/10/2021	Nguyễn Ngọc Tuấn
28.	K51	Trường Bồi dưỡng cán bộ Tài chính	08/10/2021	Nguyễn Văn Viên
29.	K47		03/10/2021	Câm Thị Lai
30.	K8- TCELLCT	Học viện Tư pháp	06/11/2021	Nguyễn Thị Thu Hằng
31.	K7- TCELLCT		07/11/2021	Nguyễn Thị Thu Hằng

PHỤ LỤC SỐ 04
DANH MỤC CÁC VĂN BẢN QUẢN LÝ, HƯỚNG DẪN CHUYÊN MÔN
CÁC TRƯỜNG CHÍNH TRỊ, TRƯỜNG BỘ, NGÀNH

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 730-BC/HVCTQG ngày 28 tháng 01 năm 2022)

STT	VĂN BẢN
1.	Báo cáo số 12-BC/HVCTQG ngày 12/01/2021 của Giám đốc Học viện tổng kết công tác trường chính trị, trường bộ, ngành năm 2020, phương hướng, nhiệm vụ năm 2021
2.	Báo cáo số 11-BC/HVCTQG ngày 12/01/2021 của Giám đốc Học viện tổng kết 05 năm tổ chức và hoạt động cụm thi đua các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; trường cán bộ của các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương giai đoạn 2015-2020
3.	Báo cáo số 10-BC/HVCTQG ngày 12/01/2021 của Giám đốc Học viện sơ kết 02 năm thực hiện quy định số 09-QĐ/TW ngày 13/11/2018 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
4.	Công văn số 710-CV/HVCTQG ngày 30/6/2021 của Giám đốc Học viện về tình hình thực hiện đối tượng, tiêu chuẩn và phân cấp đào tạo hệ cao cấp và trung cấp lý luận chính trị
5.	Báo cáo số 315-BC/HVCTQG ngày 27/7/2021 của Giám đốc Học viện tổng kết 05 năm công tác đào tạo Trung cấp lý luận chính trị của trường bồi dưỡng cán bộ thuộc bộ, ngành, đoàn thể Trung ương
6.	Công văn số 07-CV/HVCTQG ngày 05/01/2021 của Giám đốc Học viện về việc tuyển sinh TCELLCT-HC cho Học viện Tư pháp
7.	Thông báo số 27-TB/HVCTQG ngày 12/01/2021 kết luận của Đồng chí Bí thư Trung ương Đảng, Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương tại Hội nghị sơ kết 2 năm thực hiện Quy định số 09-QĐ/TW ngày 13/11/2018 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
8.	Công văn số 43-CV/HVCTQG ngày 15/01/2021 của Giám đốc Học viện trả lời Trường Đào tạo cán bộ quản lý thông tin và Truyền thông xin phép đào tạo TCELLCT-HC cho cán bộ, công chức, viên chức Bộ Y tế
9.	Công văn số 39-CV/HVCTQG ngày 15/01/2021 của Giám đốc Học viện về việc Trường Cán bộ quản lý nông nghiệp và phát triển nông thôn I đào tạo Trung cấp lý luận chính trị - hành chính cho viên chức trường Cao đẳng Cộng đồng Hà tây
10.	Công văn số 119-CV/HVCTQG ngày 03/02/2021 của Giám đốc Học viện về công tác cán bộ của Trường chính trị tỉnh Bình Phước
11.	Công văn số 162-CV/HVCTQG ngày 25/02/2021 của Giám đốc Học viện hướng dẫn thực hiện tổ chức và bình xét thi đua của cụm thi đua các trường chính trị cấp tỉnh, trường bộ, ngành năm 2021
12.	Quyết định số 683-QĐ/HVCTQG ngày 25/02/2021 của Giám đốc Học viện về việc công nhận Cụm trường, Cụm phó Cụm thi đua các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trường cán bộ của các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương năm 2021
13.	Công văn số 184-CV/HVCTQG ngày 03/3/2021 của Giám đốc Học viện về việc biên soạn tập bài giảng Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển ngành
14.	Công văn số 197-CV/HVCTQG ngày 05/3/2021 của Giám đốc Học viện về việc trả lời đề nghị dùng chung tập bài giảng Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển ngành nông nghiệp
15.	Hướng dẫn số 101-HD/HVCTQG ngày 16/3/2021 của Giám đốc Học viện về việc thực hiện chương trình đào tạo cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cơ sở (hệ Trung cấp lý luận chính trị)
16.	Công văn số 243-CV/HVCTQG ngày 17/3/2021 của Giám đốc Học viện về việc mở lớp đào tạo Trung cấp lý luận chính trị - hành chính cho Đảng ủy khối các cơ quan trung ương
17.	Công văn số 257-CV/HVCTQG ngày 18/3/2021 của Giám đốc Học viện về việc hiệp y khen

STT	VĂN BẢN
	thường Trường Chính trị Khánh Hòa
18.	Công văn số 258-CV/HVCTQG ngày 18/3/2021 của Giám đốc Học viện về việc tọa đàm về giáo trình Trung cấp lý luận chính trị và khung chương trình đối tượng 4
19.	Công văn số 263-CV/HVCTQG ngày 19/3/2021 của Giám đốc Học viện về việc quan tâm, tạo điều kiện cho Cụm thi đua các trường chính trị, trường bộ, ngành hoạt động
20.	Công văn số 266-CV/HVCTQG ngày 19/3/2021 của Giám đốc Học viện về việc trả lời đề nghị mở lớp đào tạo Trung cấp lý luận chính trị - hành chính cho cán bộ, viên chức Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
21.	Công văn số 267-CV/HVCTQG ngày 19/3/2021 của Giám đốc Học viện về việc trả lời đề nghị mở lớp đào tạo Trung cấp lý luận chính trị - hành chính cho cán bộ, viên chức trường Đại học Ngoại ngữ (thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội)
22.	Công văn số 268-CV/HVCTQG ngày 19/3/2021 của Giám đốc Học viện về việc trả lời đề nghị xin phép đào tạo Trung cấp lý luận chính trị - hành chính cho Đại học Y dược Thành phố Hồ Chí Minh (lớp K47) và một số đơn vị trực thuộc Đảng ủy khối cơ sở Bộ Y tế (K48)
23.	Thông báo số 194-TB/HVCTQG ngày 22/3/2021 của Giám đốc Học viện về tổ chức Hội thi giảng viên dạy giỏi toàn quốc các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trường cán bộ của bộ, ngành, đoàn thể trung ương lần thứ VII
24.	Thông báo số 220-TB/HVCTQG ngày 01/4/2021 kết luận của đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh tại cuộc họp Ban Chỉ đạo Hội thi giảng viên dạy giỏi toàn quốc các trường chính trị cấp tỉnh, trường bộ, ngành lần thứ VII
25.	Công văn số 396B-CV/HVCTQG ngày 09/4/2021 của Giám đốc Học viện về việc Học viện Phụ nữ Việt Nam đề nghị đào tạo Trung cấp lý luận chính trị - hành chính cho học viên lớp CT1-2021
26.	Công văn số 453-CV/HVCTQG ngày 05/5/2021 của Giám đốc Học viện V/v Mở 02 lớp đào tạo chương trình Trung cấp lý luận chính trị - hành chính cho Đảng bộ khối doanh nghiệp Trung ương năm 2021
27.	Công văn số 464-CV/HVCTQG ngày 07/5/2021 của Giám đốc Học viện V/v Hiệp y khen thưởng (TCT Sơn La)
28.	Công văn số 465-CV/HVCTQG ngày 07/5/2021 của Giám đốc Học viện V/v Hiệp y khen thưởng (TCT Lạng Sơn)
29.	Công văn số 472-CV/HVCTQG ngày 10/5/2021 của Giám đốc Học viện trả lời Công văn số 38-CV/TCTTĐT ngày 20/4/2021 của Trường Chính trị Tôn Đức Thắng tỉnh An Giang
30.	Công văn số 475-CV/HVCTQG ngày 11/5/2021 của Giám đốc Học viện trả lời Tỉnh ủy Nghệ An về đào tạo bổ sung đề xác nhận trình độ tương đương trung cấp lý luận chính trị
31.	Công văn số 493-CV/HVCTQG ngày 13/5/2021 của Giám đốc Học viện V/v Trường Cán bộ quản lý nông nghiệp và phát triển nông thôn I đề nghị đào tạo trung cấp lý luận chính trị - hành chính cho viên chức trường Đại học Hà Nội
32.	Công văn số 494-CV/HVCTQG ngày 13/5/2021 của Giám đốc Học viện về tổ chức đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến tại các trường chính trị cấp tỉnh
33.	Công văn số 496-CV/HVCTQG ngày 13/5/2021 của Giám đốc Học viện V/v hoàn thiện tập bài giảng Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển địa phương (hoặc ngành) trước khi xuất bản
34.	Công văn số 498-CV/HVCTQG ngày 13/5/2021 của Giám đốc Học viện trả lời Trường Chính trị tỉnh Quảng Ngãi về việc công nhận giảng viên kiêm nhiệm
35.	Công văn số 510-CV/HVCTQG ngày 19/5/2021 của Giám đốc Học viện V/v Trường Chính trị tỉnh Long An đề nghị tổ chức thi lại tốt nghiệp lớp Trung cấp lý luận chính trị - hành chính
36.	Quyết định số 1979-QĐ/HVCTQG ngày 19/5/2021 của Giám đốc Học viện ban hành chương trình bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho cán bộ thuộc diện ban thường vụ huyện ủy, quận ủy, thị ủy, thành ủy thuộc tỉnh và tương đương quản lý (đối tượng 4).
37.	Công văn số 515-CV/HVCTQG ngày 20/5/2021 của Giám đốc Học viện V/v Trường Cán bộ

STT	VĂN BẢN
	quản lý Nông nghiệp và phát triển nông thôn II đào tạo Trung cấp lý luận chính trị cho đối tượng thuộc Kho bạc Nhà nước và Viễn thông Thành phố Hồ Chí Minh
38.	Công văn số 520-CV/HVCTQG ngày 20/5/2021 của Giám đốc Học viện V/v trả lời công văn đề nghị khen thưởng của một số trường chính trị
39.	Thông báo số 327-TBHVCTQG ngày 20/5/2021 kết luận của đồng chí GS, TS Nguyễn Xuân Thắng, Ủy viên Bộ Chính trị, Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội đồng lý luận Trung ương về kết quả Hội thi giảng viên dạy giỏi toàn quốc các trường chính trị, trường bộ, ngành lần thứ VII và yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng đội ngũ giảng viên trong thời gian tới
40.	Công văn số 523-CV/HVCTQG ngày 20/5/2021 của Giám đốc Học viện V/v tổ chức triển khai cuộc thi viết chính luận khoa học về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng
41.	Công văn số 529-CV/HVCTQG ngày 21/5/2021 của Giám đốc Học viện V/v Trường Chính trị tỉnh Bình Thuận đề nghị thực hiện chương trình đào tạo Trung cấp lý luận chính trị - hành chính
42.	Quyết định số 2070-QĐ/HVCTQG ngày 21/5/2021 của Giám đốc Học viện cho phép xuất bản giáo trình Trung cấp lý luận chính trị
43.	Công văn số 536-CV/HVCTQG ngày 25/5/2021 của Giám đốc Học viện V/v ban hành chương trình, tài liệu bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho đối tượng 4
44.	Công văn số 545-CV/HVCTQG ngày 25/5/2021 của Giám đốc Học viện V/v kiểm điểm, rút kinh nghiệm việc đào tạo Trung cấp lý luận chính trị - hành chính lớp K13, K14A và K14B
45.	Công văn số 551-CV/HVCTQG ngày 26/5/2021 của Giám đốc Học viện về việc mở lớp đào tạo Trung cấp lý luận chính trị - hành chính tại thành phố Đà Nẵng
46.	Công văn số 559-CV/HVCTQG ngày 27/5/2021 của Giám đốc Học viện V/v thay đổi hình thức thi tốt nghiệp Trung cấp lý luận chính trị - hành chính trong điều kiện dịch Covid-19
47.	Công văn số 594-CV/HVCTQG ngày 03/6/2021 của Giám đốc Học viện V/v gửi tập bài giảng Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển địa phương (hoặc ngành)
48.	Công văn số 595-CV/HVCTQG ngày 03/6/2021 của Giám đốc Học viện về đề nghị tuân thủ nghiêm quy định về đào tạo Trung cấp lý luận chính trị
49.	Công văn số 606-CV/HVCTQG ngày 08/6/2021 của Giám đốc Học viện về việc sử dụng bản thảo giáo trình Trung cấp lý luận chính trị phục vụ tập huấn
50.	Công văn số 610-CV/HVCTQG ngày 08/6/2021 của Giám đốc Học viện về cung cấp thông tin phục vụ lớp tập huấn trực tuyến giáo trình Trung cấp lý luận chính trị
51.	Quyết định số 3436-QĐ/HVCTQG ngày 07/6/2021 của Giám đốc Học viện cho phép xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Ninh Bình” do Trường Chính trị tỉnh Ninh Bình biên soạn
52.	Quyết định số 3437-QĐ/HVCTQG ngày 07/6/2021 của Giám đốc Học viện về cho phép xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển ngành Giao thông vận tải” do Trường Cán bộ quản lý giao thông vận tải biên soạn
53.	Quyết định số 3448-QĐ/HVCTQG ngày 09/6/2021 của Giám đốc Học viện về cho phép xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Cao Bằng” do Trường Chính trị tỉnh Hoàng Đình Giông tỉnh Cao Bằng biên soạn
54.	Quyết định số 3449-QĐ/HVCTQG ngày 09/6/2021 của Giám đốc Học viện về cho phép xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Tiền Giang” do Trường Chính trị tỉnh Tiền Giang biên soạn
55.	Quyết định số 3524-QĐ/HVCTQG ngày 21/6/2021 của Giám đốc Học viện cho phép xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Thái Nguyên” do Trường Chính trị tỉnh Thái Nguyên biên soạn
56.	Công văn số 625-CV/HVCTQG ngày 14/6/2021 của Giám đốc Học viện về việc tổ chức Hội nghị sơ kết hoạt động thi đua 6 tháng đầu năm 2021
57.	Kế hoạch số 265-KH/HVCTQG ngày 16/6/2021 của Giám đốc Học viện về tổ chức Hội

STT	VĂN BẢN
	nghị trực tuyến triển khai thực hiện Quy định số 11-QĐ/TW ngày 19/5 của Ban Bí thư về trường chính trị chuẩn
58.	Kế hoạch số 266-KH/HVCTQG ngày 16/6/2021 của Giám đốc Học viện về tổ chức Hội nghị tổng kết công tác đào tạo Trung cấp lý luận chính trị - hành chính của trường bồi dưỡng cán bộ của các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương giai đoạn 2015-2020
59.	Công văn số 682-CV/HVCTQG ngày 23/6/2021 của Giám đốc Học viện V/v bảo lưu kết quả học tập chương trình Trung cấp lý luận chính trị - hành chính
60.	Công văn số 709-CV/HVCTQG ngày 30/6/2021 của Giám đốc Học viện V/v Học viện Phụ nữ Việt Nam đề nghị mở lớp Trung cấp lý luận chính trị CT2-2021
61.	Thông báo số 408-TB/HVCTQG ngày 30/6/2021 của Giám đốc Học viện kết luận thẩm định tập bài giảng Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển địa phương (hoặc ngành)
62.	Công văn số 739-CV/HVCTQG ngày 08/7/2021 của Giám đốc Học viện V/v Rà soát tiêu chí trường chính trị chuẩn
63.	Thông báo số 431-TB/HVCTQG ngày 09/7/2021 của Giám đốc Học viện về việc điều chỉnh kế hoạch mở Lớp Đào tạo giảng viên Lý luận chính trị cho cán bộ, công chức, viên chức các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương năm 2021
64.	Quyết định 3851-QĐ/HVCTQG ngày 09/7/2021 của Giám đốc Học viện cho phép xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Hưng Yên” do Trường Chính trị Nguyễn Văn Linh tỉnh Hưng Yên biên soạn
65.	Quyết định 3850-QĐ/HVCTQG ngày 09/7/2021 của Giám đốc Học viện cho phép xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Nghệ An” do Trường Chính trị tỉnh Nghệ An biên soạn
66.	Công văn 767-CV/HVCTQG ngày 13/7/2021 của Giám đốc Học viện V/v Lấy ý kiến góp ý dự thảo Hướng dẫn quy trình công nhận trường chính trị chuẩn
67.	Công văn 768-CV/HVCTQG ngày 13/7/2021 của Giám đốc Học viện V/v Thống kê đội ngũ giảng viên lý luận chính trị
68.	Công văn 796-CV/HVCTQG ngày 20/7/2021 của Giám đốc Học viện về việc đơn đốc triển khai cuộc thi viết chính luận khoa học “Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”.
69.	Thông báo 463-TB/HVCTQG ngày 22/7/2021 ý kiến của đồng chí Nguyễn Xuân Thắng, Ủy viên Bộ Chính trị, Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương về việc triển khai Quy định số 11-QĐ/TW ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư về trường chính trị chuẩn
70.	Thông báo 476-TB/HVCTQG ngày 27/7/2021 Ý kiến của đồng chí Nguyễn Xuân Thắng, Ủy viên Bộ Chính trị, Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương về công tác đào tạo Trung cấp lý luận chính trị của trường bồi dưỡng cán bộ thuộc bộ, ngành, đoàn thể Trung ương
71.	Công văn 821-CV/HVCTQG ngày 27/7/2021 của Giám đốc Học viện góp ý dự thảo Quy định trung tâm chính trị cấp huyện đạt chuẩn
72.	Quyết định 4057-QĐ/HVCTQG ngày 09/8/2021 của Giám đốc Học viện cho phép xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Nam Định” do Trường Chính trị Trường Chinh tỉnh Nam Định biên soạn
73.	Quyết định 4056-QĐ/HVCTQG ngày 09/8/2021 của Giám đốc Học viện cho phép xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Tuyên Quang” do Trường Chính trị tỉnh Tuyên Quang biên soạn
74.	Quyết định 4055-QĐ/HVCTQG ngày 09/8/2021 của Giám đốc Học viện cho phép xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Trà Vinh” do Trường Chính trị tỉnh Trà Vinh biên soạn
75.	Quyết định 4079-QĐ/HVCTQG ngày 11/8/2021 của Giám đốc Học viện cho phép xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Bắc Ninh” do Trường

STT	VĂN BẢN
	Chính trị Nguyễn Văn Cừ tỉnh Bắc Ninh biên soạn
76.	Giấy mời 229-GM/HVCTQG-TCT ngày 10/8/2021 của Giám đốc Học viện tham gia viết bài tham luận tại Hội thảo khoa học cấp Bộ với chủ đề: “Các trường chính trị cấp tỉnh khu vực phía Bắc với việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”
77.	Công văn 871-CV/HVCTQG của Giám đốc Học viện 10/8/2021 của Giám đốc Học viện V/v Lấy ý kiến góp ý Dự thảo Quy chế quản lý đào tạo, bồi dưỡng của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
78.	Công văn 875-CV/HVCTQG ngày 11/8/2021 của Giám đốc Học viện tổ chức đào tạo Trung cấp Lý luận chính trị trực tuyến tại các trường bồi dưỡng cán bộ của bộ, ngành, đoàn thể Trung ương trong điều kiện dịch Covid-19
79.	Công văn 896-CV/HVCTQG ngày 13/8/2021 của Giám đốc Học viện V/v Cung cấp danh sách cán bộ quản lý, giảng viên, nghiên cứu viên và biên tập viên để tạo tài khoản đọc sách điện tử
80.	Công văn 904-CV/HVCTQG ngày 16/8/2021 của Giám đốc Học viện về việc bổ nhiệm Phó Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh Yên Bái
81.	Công văn 919-CV/HVCTQG ngày 18/8/2021 của Giám đốc Học viện góp ý về các dự thảo: Báo cáo tổng kết và Quy định về tiêu chuẩn, đối tượng và phân cấp đào tạo lý luận chính trị
82.	Quyết định 4168-QĐ/HVCTQG ngày 23/8/2021 của Giám đốc Học viện cho phép xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Vĩnh Phúc” do Trường Chính trị tỉnh Vĩnh Phúc biên soạn
83.	Quyết định 4169-QĐ/HVCTQG ngày 23/8/2021 của Giám đốc Học viện cho phép xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Thanh Hóa” do Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa biên soạn
84.	Công văn 932-CV/HVCTQG ngày 23/8/2021 của Giám đốc Học viện V/v Đào tạo Trung cấp lý luận chính trị cho đối tượng học viên ngành quân sự cơ sở tại Trường Quân sự Quân khu 7
85.	Công văn 939-CV/HVCTQG ngày 25/8/2021 của Giám đốc Học viện V/v Trả lời tờ trình số 22-TTr/TCT ngày 22/7/2021 của Trường Chính trị tỉnh Bình Phước
86.	Giấy mời 253-GM/HVCTQG ngày 27/8/2021 của Giám đốc Học viện thẩm định Tài liệu bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho cán bộ thuộc diện ban thường vụ huyện ủy, quận ủy, thị ủy, thành ủy thuộc tỉnh và tương đương quản lý (đối tượng 4)
87.	Quyết định 4199-QĐ/HVCTQG ngày 30/8/2021 của Giám đốc Học viện cho phép xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh An Giang” do Trường Chính trị Tôn Đức Thắng tỉnh An Giang biên soạn
88.	Quyết định 4200-QĐ/HVCTQG ngày 30/8/2021 của Giám đốc Học viện cho phép xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Bình Thuận” do Trường Chính trị tỉnh Bình Thuận biên soạn
89.	Quyết định 4201-QĐ/HVCTQG ngày 30/8/2021 của Giám đốc Học viện cho phép xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Hà Nam” do Trường Chính trị tỉnh Hà Nam biên soạn
90.	Quyết định 4202-QĐ/HVCTQG ngày 30/8/2021 của Giám đốc Học viện cho phép xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển thành phố Hà Nội” do Trường Trường đào tạo cán bộ Lê Hồng Phong thành phố Hà Nội biên soạn
91.	Quyết định 4203-QĐ/HVCTQG ngày 30/8/2021 của Giám đốc Học viện cho phép xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Lạng Sơn” do Trường Chính trị Hoàng Văn Thụ tỉnh Lạng Sơn biên soạn
92.	Quyết định 4204-QĐ/HVCTQG ngày 30/8/2021 của Giám đốc Học viện cho phép xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Phú Yên” do Trường Chính trị tỉnh Phú Yên biên soạn

STT	VĂN BẢN
93.	Kế hoạch 380-KH/HVCTQG ngày 06/9/2021 của Giám đốc Học viện triển khai thực hiện Quy định số 11-QĐ/TW ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư về trường chính trị chuẩn (giai đoạn 2021-2025)
94.	Hướng dẫn 381-HD/HVCTQG ngày 06/9/2021 của Giám đốc Học viện về Quy trình công nhận trường chính trị chuẩn và cụ thể hóa một số nội dung của Quy định số 11-QĐ/TW ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư về trường chính trị chuẩn
95.	Công văn 1000-CV/HVCTQG ngày 08/9/2021 của Giám đốc Học viện V/v Hướng dẫn một số nội dung liên quan đến đào tạo Trung cấp lý luận chính trị theo hình thức trực tuyến
96.	Quyết định 4291-QĐ/HVCTQG ngày 13/9/2021 của Giám đốc Học viện cho phép xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Cà Mau” do Trường Chính trị tỉnh Cà Mau biên soạn
97.	Quyết định 4292-QĐ/HVCTQG ngày 13/9/2021 của Giám đốc Học viện cho phép xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Đồng Tháp” do Trường Chính trị tỉnh Đồng Tháp biên soạn
98.	Quyết định 4293-QĐ/HVCTQG ngày 13/9/2021 của Giám đốc Học viện cho phép xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Hậu Giang” do Trường Chính trị tỉnh Hậu Giang biên soạn
99.	Quyết định 4294-QĐ/HVCTQG ngày 13/9/2021 của Giám đốc Học viện cho phép xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Hòa Bình” do Trường Chính trị tỉnh Hòa Bình biên soạn
100.	Quyết định 4295-QĐ/HVCTQG ngày 13/9/2021 của Giám đốc Học viện cho phép xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Quảng Ngãi” do Trường Chính trị tỉnh Quảng Ngãi biên soạn
101.	Quyết định 4296-QĐ/HVCTQG ngày 13/9/2021 của Giám đốc Học viện cho phép xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Sơn La” do Trường Chính trị tỉnh Sơn La biên soạn
102.	Quyết định 4297-QĐ/HVCTQG ngày 13/9/2021 của Giám đốc Học viện cho phép xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển Thành phố Hồ Chí Minh” do Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh biên soạn
103.	Công văn 1036-CV/HVCTQG ngày 17/9/2021 của Giám đốc Học viện sửa đổi, bổ sung tiêu chí đánh giá, bình xét thi đua của Hướng dẫn số 30-HD/HVCTQG ngày 03/02/2021
104.	Công văn 1037-CV/HVCTQG ngày 17/9/2021 của Giám đốc Học viện về việc bổ nhiệm Phó Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh Quảng Ngãi
105.	Công văn 1045-CV/HVCTQG ngày 20/9/2021 của Giám đốc Học viện V/v Hoàn thiện trước khi xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển Thành phố Hồ Chí Minh”
106.	Công văn 1046-CV/HVCTQG ngày 20/9/2021 của Giám đốc Học viện V/v Hoàn thiện trước khi xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Sơn La”
107.	Công văn 1047-CV/HVCTQG ngày 20/9/2021 của Giám đốc Học viện V/v Hoàn thiện trước khi xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Quảng Ngãi”
108.	Công văn 1048-CV/HVCTQG ngày 20/9/2021 của Giám đốc Học viện V/v Hoàn thiện trước khi xuất bản tập bài giảng Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Hòa Bình
109.	Công văn 1049-CV/HVCTQG ngày 20/9/2021 của Giám đốc Học viện V/v Hoàn thiện trước khi xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Hậu Giang”
110.	Công văn 1050-CV/HVCTQG ngày 20/9/2021 của Giám đốc Học viện V/v Hoàn thiện trước khi xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Cà

STT	VĂN BẢN
	Mau”
111.	Công văn 1058-CV/HVCTQG ngày 21/9/2021 của Giám đốc Học viện V/v Hoàn thiện trước khi xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Đồng Tháp”
112.	Công văn 1059-CV/HVCTQG ngày 21/9/2021 của Giám đốc Học viện V/v Học viện Phụ nữ Việt Nam đề nghị đào tạo Trung cấp lý luận chính trị một số đối tượng ngoài Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam
113.	Công văn 1092-CV/HVCTQG ngày 28/9/2021 của Giám đốc Học viện triển khai Kế hoạch 341-KH/HVCTQG ngày 20/8/2021 và Kế hoạch số 389-KH/HVCTQG ngày 09/9/2021 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh
114.	Quyết định 4648-QĐ/HVCTQG ngày 01/10/2021 của Giám đốc Học viện ban hành chương trình bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp cơ sở
115.	Quyết định 4587-QĐ/HVCTQG ngày 01/10/2021 của Giám đốc Học viện cho phép xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Hải Dương” do Trường Chính trị tỉnh Hải Dương biên soạn
116.	Quyết định 4588-QĐ/HVCTQG ngày 01/10/2021 của Giám đốc Học viện cho phép xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Hà Giang” do Trường Chính trị tỉnh Hà Giang biên soạn
117.	Công văn 1119-CV/HVCTQG ngày 01/10/2021 của Giám đốc Học viện V/v Hoàn thiện tập bài giảng Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Kon Tum
118.	Công văn 1120-CV/HVCTQG ngày 01/10/2021 của Giám đốc Học viện V/v Hoàn thiện tập bài giảng Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Đắk Lắk
119.	Công văn 1121-CV/HVCTQG ngày 01/10/2021 của Giám đốc Học viện V/v Hoàn thiện tập bài giảng Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Quảng Nam
120.	Công văn 1124-CV/HVCTQG ngày 01/10/2021 của Giám đốc Học viện V/v Tổ chức khen thưởng công hiến đối với các đồng chí lãnh đạo trường chính trị nghỉ hưu, nghỉ quản lý trong năm 2021
121.	Kế hoạch 419-KH/HVCTQG ngày 05/10/2021 của Giám đốc Học viện triển khai sửa đổi, bổ sung bộ Quy chế quản lý đào tạo, Quy chế quản lý hoạt động bồi dưỡng của các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
122.	Công văn 1150-CV/HVCTQG ngày 08/10/2021 của Giám đốc Học viện trả lời Tỉnh ủy Hà Giang về tuyển dụng giảng viên trường chính trị tỉnh
123.	Quyết định 4762-QĐ/HVCTQG ngày 12/10/2021 của Giám đốc Học viện cho phép xuất bản tài liệu Bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp cơ sở
124.	Quyết định 4765-QĐ/HVCTQG ngày 12/10/2021 của Giám đốc Học viện cho phép xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Điện Biên” do Trường Chính trị tỉnh Điện Biên biên soạn
125.	Công văn 1169-CV/HVCTQG ngày 13/10/2021 của Giám đốc Học viện trả lời Trường Chính trị tỉnh Quảng Ngãi về thời gian tổ chức Hội thi học viên học giỏi lý luận chính trị
126.	Công văn 1173-CV/HVCTQG ngày 13/10/2021 của Giám đốc Học viện V/v Triển khai kiểm tra, theo dõi công tác đào tạo trực tuyến Trung cấp lý luận chính trị
127.	Quyết định 4879-QĐ/HVCTQG ngày 18/10/2021 của Giám đốc Học viện cho phép xuất bản tài liệu Bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho cán bộ thuộc diện ban thường vụ huyện ủy, quận ủy, thị ủy, thành ủy thuộc tỉnh và tương đương quản lý (đối tượng 4)
128.	Công văn 1225-CV/HVCTQG ngày 22/10/2021 của Giám đốc Học viện trả lời nội dung Công văn số 1642/HVTP-BDCB của Học viện Tư pháp
129.	Công văn 1226-CV/HVCTQG ngày 22/10/2021 của Giám đốc Học viện góp ý dự thảo Đề án Xây dựng Trường Chính trị Nguyễn Văn Cừ đạt chuẩn, là trung tâm đào tạo, bồi dưỡng

STT	VĂN BẢN
	cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh.
130.	Công văn 1242-CV/HVCTQG ngày 25/10/2021 của Giám đốc Học viện V/v Hoàn thiện tập bài giảng Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển ngành văn hóa, thể thao và du lịch
131.	Công văn 1241-CV/HVCTQG ngày 25/10/2021 của Giám đốc Học viện V/v Hoàn thiện tập bài giảng Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển ngành Thông tin và truyền thông
132.	Công văn 1240-CV/HVCTQG ngày 25/10/2021 của Giám đốc Học viện V/v Hoàn thiện tập bài giảng Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển ngành Công thương
133.	Công văn 1239-CV/HVCTQG ngày 25/10/2021 của Giám đốc Học viện V/v Hoàn thiện tập bài giảng Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Yên Bái
134.	Công văn 1238-CV/HVCTQG ngày 25/10/2021 của Giám đốc Học viện V/v Hoàn thiện tập bài giảng Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Vĩnh Long
135.	Công văn 1237-CV/HVCTQG ngày 25/10/2021 của Giám đốc Học viện V/v Hoàn thiện tập bài giảng Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển thành phố Hải Phòng
136.	Công văn 1236-CV/HVCTQG ngày 25/10/2021 của Giám đốc Học viện V/v Hoàn thiện tập bài giảng Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Long An
137.	Công văn 1235-CV/HVCTQG ngày 25/10/2021 của Giám đốc Học viện V/v Hoàn thiện tập bài giảng Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Lào Cai
138.	Công văn 1234-CV/HVCTQG ngày 25/10/2021 của Giám đốc Học viện V/v Hoàn thiện tập bài giảng Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa
139.	Công văn 1233-CV/HVCTQG ngày 25/10/2021 của Giám đốc Học viện V/v Hoàn thiện tập bài giảng Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Gia Lai
140.	Công văn 1232-CV/HVCTQG ngày 25/10/2021 của Giám đốc Học viện V/v Hoàn thiện tập bài giảng Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Bến Tre
141.	Công văn 1231-CV/HVCTQG ngày 25/10/2021 của Giám đốc Học viện V/v Hoàn thiện tập bài giảng Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Bắc Giang
142.	Công văn 1278-CV/HVCTQG ngày 01/11/2021 của Giám đốc Học viện v/v chuẩn bị một số điều kiện phục vụ tổ chức Hội thảo khoa học cấp bộ trực tuyến tại Vĩnh Phúc
143.	Công văn 1289-CV/HVCTQG ngày 02/11/2021 của Giám đốc Học viện về một số yêu cầu phòng, chống dịch bệnh khi tham gia hội thảo khoa học cấp bộ tại Vĩnh Phúc
144.	Công văn 1036-CV/HVCTQG ngày 04/11/2021 của Giám đốc Học viện V/v Tham dự hội thảo “Các tỉnh, thành phố phía Nam với nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới
145.	Công văn 1314-CV/HVCTQG ngày 05/11/2021 của Giám đốc Học viện V/v hướng dẫn học bảo lưu, học bổ sung, học lại chương trình Trung cấp lý luận chính trị - hành chính
146.	Quyết định 5227-QĐ/HVCTQG ngày 05/11/2021 của Giám đốc Học viện cho phép xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển thành phố Cần Thơ” do Trường Chính trị thành phố Cần Thơ biên soạn
147.	Quyết định 5228-QĐ/HVCTQG ngày 05/11/2021 của Giám đốc Học viện cho phép xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Sóc Trăng” do Trường Chính trị tỉnh Sóc Trăng biên soạn
148.	Quyết định 5229-QĐ/HVCTQG ngày 05/11/2021 của Giám đốc Học viện cho phép xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Long An” do Trường Chính trị tỉnh Long An biên soạn
149.	Quyết định 5230-QĐ/HVCTQG ngày 05/11/2021 của Giám đốc Học viện cho phép xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Bắc Giang” do Trường Chính trị tỉnh Bắc Giang biên soạn
150.	Công văn 1330-CV/HVCTQG ngày 09/11/2021 của Giám đốc Học viện V/v Hoàn thiện tập bài giảng thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Phú Thọ
151.	Công văn 1329-CV/HVCTQG ngày 09/11/2021 của Giám đốc Học viện V/v Hoàn thiện tập bài giảng thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Bình Phước

STT	VĂN BẢN
152.	Công văn 1328-CV/HVCTQG ngày 09/11/2021 của Giám đốc Học viện V/v Hoàn thiện tập bài giảng thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Bắc Kạn
153.	Quyết định 5533-QĐ/HVCTQG ngày 11/11/2021 của Giám đốc Học viện cho phép xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Kon Tum” do Trường Chính trị tỉnh Kon Tum biên soạn
154.	Quyết định 5534-QĐ/HVCTQG ngày 11/11/2021 của Giám đốc Học viện cho phép xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển thành phố Hải Phòng” do Trường Chính trị Tô Hiệu thành phố Hải Phòng biên soạn
155.	Quyết định 5535-QĐ/HVCTQG ngày 11/11/2021 của Giám đốc Học viện cho phép xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế” do Trường Chính trị Nguyễn Chí Thanh tỉnh Thừa Thiên Huế biên soạn
156.	Quyết định 5536-QĐ/HVCTQG ngày 11/11/2021 của Giám đốc Học viện cho phép xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Vĩnh Long” do Trường Chính trị Phạm Hùng tỉnh Vĩnh Long biên soạn
157.	Quyết định 5537-QĐ/HVCTQG ngày 11/11/2021 của Giám đốc Học viện cho phép xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển ngành Công thương” do Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Công thương Trung ương biên soạn
158.	Quyết định 5538-QĐ/HVCTQG ngày 11/11/2021 của Giám đốc Học viện cho phép xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch” do Trường Chính Cán bộ quản lý Văn hóa, Thể thao và Du lịch biên soạn
159.	Quyết định 5584-QĐ/HVCTQG ngày 12/11/2021 của Giám đốc Học viện cho phép xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Quảng Ninh” do Trường Chính trị Nguyễn Văn Cừ tỉnh Quảng Ninh biên soạn
160.	Quyết định 5578-QĐ/HVCTQG ngày 12/11/2021 của Giám đốc Học viện cho phép xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Bắc Kạn” do Trường Chính trị tỉnh Bắc Kạn biên soạn
161.	Quyết định 5583-QĐ/HVCTQG ngày 12/11/2021 của Giám đốc Học viện cho phép xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Quảng Nam” do Trường Chính trị tỉnh Quảng Nam biên soạn
162.	Quyết định 5581-QĐ/HVCTQG ngày 12/11/2021 của Giám đốc Học viện cho phép xuất bản tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Ninh Thuận” do Trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận biên soạn
163.	Công văn 1386-CV/HVCTQG ngày 22/11/2021 của Giám đốc Học viện góp ý Dự thảo đề án Xây dựng trường chính trị chuẩn từ nay đến năm 2025 và những năm tiếp theo của Trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận
164.	Công văn 1399-CV/HVCTQG ngày 25/11/2021 của Giám đốc Học viện về thanh toán chế độ giảng dạy cho giảng viên
165.	Công văn 1398-CV/HVCTQG ngày 25/11/2021 của Giám đốc Học viện V/v Hoàn thiện tập bài giảng Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Bình Dương, Bà Rịa - Vũng Tàu, Quảng Trị, Lai Châu, Đắk Nông, Đồng Nai

PHỤ LỤC SỐ 5
KẾT QUẢ THAM GIA HỘI THI GIẢNG VIÊN DẠY GIỎI TOÀN QUỐC
CÁC TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG,
TRƯỜNG CÁN BỘ CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐOÀN THỂ TRUNG ƯƠNG
LẦN THỨ VII-2021

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 730-BC/HVCTQG ngày 28 tháng 01 năm 2022)

TT	Tên trường	Giảng viên dạy giỏi	Giảng viên xuất sắc
1	Trường Chính trị Tôn Đức Thắng tỉnh An Giang	2	0
2	Trường Chính trị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	1	2
3	Trường Chính trị tỉnh Bắc Giang	2	0
4	Trường Chính trị tỉnh Bắc Kạn	1	1
5	Trường Chính trị Châu Văn Đăng tỉnh Bạc Liêu	2	0
6	Trường Chính trị Nguyễn Văn Cừ tỉnh Bắc Ninh	1	2
7	Trường Chính trị tỉnh Bến Tre	2	0
8	Trường Chính trị tỉnh Bình Định	2	0
9	Trường Chính trị tỉnh Bình Dương	1	1
10	Trường Chính trị tỉnh Bình Phước	1	1
11	Trường Chính trị tỉnh Bình Thuận	0	1
12	Trường Chính trị tỉnh Cà Mau	2	0
13	Trường Chính trị thành phố Cần Thơ	1	1
14	Trường Chính trị Hoàng Đình Giông tỉnh Cao Bằng	1	1
15	Trường Chính trị thành phố Đà Nẵng	0	1
16	Trường Chính trị tỉnh Đắk Lắk	2	0
17	Trường Chính trị tỉnh Đắk Nông	2	0
18	Trường Chính trị tỉnh Điện Biên	2	0
19	Trường Chính trị tỉnh Đồng Nai	1	1
20	Trường Chính trị tỉnh Đồng Tháp	1	1
21	Trường Chính trị tỉnh Gia Lai	2	0
22	Trường Chính trị tỉnh Hà Giang	2	0
23	Trường Chính trị tỉnh Hà Nam	1	1
24	Trường Đào tạo cán bộ Lê Hồng Phong thành phố Hà Nội	1	1
25	Trường Chính trị Trần Phú tỉnh Hà Tĩnh	0	2
26	Trường Chính trị thành phố Hải Dương	2	0
27	Trường Chính trị Tô Hiệu thành phố Hải Phòng	2	0
28	Trường Chính trị tỉnh Hậu Giang	1	1
29	Trường Chính trị tỉnh Hòa Bình	2	0
30	Trường Chính trị Nguyễn Văn Linh tỉnh Hưng Yên	2	0
31	Trường Chính trị tỉnh Khánh Hoà	1	1
32	Trường Chính trị tỉnh Kiên Giang	2	0
33	Trường Chính trị tỉnh Kon Tum	1	0
34	Trường Chính trị tỉnh Lai Châu	1	1
35	Trường Chính trị tỉnh Lâm Đồng	1	1
36	Trường Chính trị Hoàng Văn Thụ tỉnh Lạng Sơn	2	0

TT	Tên trường	Giảng viên dạy giỏi	Giảng viên xuất sắc
37	Trường Chính trị tỉnh Lào Cai	1	1
38	Trường Chính trị tỉnh Long An	1	1
39	Trường Chính trị Trường Chinh tỉnh Nam Định	2	0
40	Trường Chính trị tỉnh Nghệ An	1	2
41	Trường Chính trị tỉnh Ninh Bình	2	0
42	Trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận	1	0
43	Trường Chính trị tỉnh Phú Thọ	1	1
44	Trường Chính trị tỉnh Phú Yên	2	0
45	Trường Chính trị tỉnh Quảng Bình	2	0
46	Trường Chính trị tỉnh Quảng Nam	1	0
47	Trường Chính trị tỉnh Quảng Ngãi	1	0
48	Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ tỉnh Quảng Ninh	0	2
49	Trường Chính trị Lê Duẩn tỉnh Quảng Trị	1	1
50	Trường Chính trị tỉnh Sóc Trăng	1	1
51	Trường Chính trị tỉnh Sơn La	2	0
52	Trường Chính trị tỉnh Tây Ninh	2	0
53	Trường Chính trị tỉnh Thái Bình	2	0
54	Trường Chính trị tỉnh Thái Nguyên	2	0
55	Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa	1	2
56	Trường Chính trị tỉnh Tiền Giang	1	1
57	Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh	1	2
58	Trường Chính trị tỉnh Trà Vinh	2	0
59	Trường Chính trị Nguyễn Chí Thanh tỉnh Thừa Thiên Huế	1	1
60	Trường Chính trị tỉnh Tuyên Quang	2	0
61	Trường Chính trị Phạm Hùng tỉnh Vĩnh Long	2	0
62	Trường Chính trị tỉnh Vĩnh Phúc	2	0
63	Trường Chính trị tỉnh Yên Bái	2	0
64	Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam	1	0
65	Học viện Tư pháp	1	0
66	Trường Cán bộ quản lý Giao thông vận tải	1	0
67	Trường Bồi dưỡng cán bộ Công thương Trung ương	0	1
68	Trường Cán bộ quản lý văn hoá, thể thao và du lịch	1	0
69	Trường Bồi dưỡng cán bộ Tài chính	1	0
70	Trường Cán bộ quản lý Nông nghiệp và PTNT I	1	0
71	Trường Cán bộ Quản lý giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh	1	0
	TỔNG	96	37

PHỤ LỤC SỐ 06
DANH MỤC LỚP TẬP HUẤN, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ, GIẢNG VIÊN
TRƯỜNG CHÍNH TRỊ, TRƯỜNG BỘ, NGÀNH NĂM 2021
(Ban hành kèm theo Báo cáo số 730-BC/HVCTQG ngày 28 tháng 01 năm 2022)

STT	Tên lớp	Số lượng học viên là cán bộ, giảng viên trường chính trị, trường bộ, ngành
1.	Lớp tập huấn giáo trình Trung cấp lý luận chính trị, học phần “Nội dung cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh”	844
2.	Lớp tập huấn giáo trình Trung cấp lý luận chính trị, học phần “Lịch sử Đảng, xây dựng Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội”	835
3.	Lớp tập huấn giáo trình Trung cấp lý luận chính trị, học phần “Đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước Việt Nam”	962
4.	Lớp tập huấn giáo trình Trung cấp lý luận chính trị, học phần “Kỹ năng lãnh đạo, quản lý”	794
5.	Lớp tập huấn giáo trình Trung cấp lý luận chính trị, học phần "Nội dung cơ bản về Nhà nước pháp luật Việt Nam, Quản lý hành chính nhà nước"	745
6.	Lớp bồi dưỡng về “Phát triển Việt Nam trong bối cảnh dịch chuyển địa chiến lược mới của các nước lớn”	345
7.	Lớp bồi dưỡng nghiệp vụ thông tin - thư viện năm 2021	40
8.	Lớp tập huấn kiến thức quyền con người năm 2021	180
9.	Lớp tập huấn công tác thanh tra năm 2021	100
10.	Lớp bồi dưỡng phương pháp nghiên cứu khoa học năm 2021	420
11.	Lớp bồi dưỡng kiến thức chuyên ngành Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam năm 2021	221
12.	Lớp Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch năm 2021	310
13.	Lớp bồi dưỡng lãnh đạo quản lý cấp phòng và tương đương	154
Tổng cộng		5950

PHỤ LỤC SỐ 07
DANH MỤC HỘI THẢO, TOẠ ĐÀM KHOA HỌC LIÊN TRƯỜNG
CỦA CÁC TRƯỜNG CHÍNH TRỊ, TRƯỜNG BỘ, NGÀNH NĂM 2021
(Ban hành kèm theo Báo cáo số 730-BC/HVCTQG ngày 28 tháng 01 năm 2022)

STT	Tên Hội thảo/Tọa đàm	Địa điểm tổ chức
1.	Vận dụng Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng vào giảng dạy và nghiên cứu khoa học ở các trường chính trị hiện nay	Trường Chính trị Nguyễn Văn Cừ tỉnh Bắc Ninh (Cụm thi đua các trường chính trị khu vực Đồng bằng Sông Hồng)
2.	Nâng cao chất lượng công tác giáo dục lý luận chính trị góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng	Trường Chính trị tỉnh Hà Nam (Cụm thi đua các trường chính trị khu vực Đồng bằng Sông Hồng)
3.	Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng mô hình, điển hình góp phần sớm hoàn thành các tiêu chí trường chính trị chuẩn hiện nay	Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa (Cụm thi đua các trường chính trị khu vực Bắc Trung Bộ)
4.	Những vấn đề mới cần tập trung nghiên cứu để thực hiện hiệu quả chương trình đào tạo cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cơ sở (hệ Trung cấp lý luận chính trị)	Trường Chính trị tỉnh Sơn La (Cụm thi đua các trường chính trị khu vực miền núi biên giới phía Bắc)
5.	Giá trị và ý nghĩa của hành trình ra đi tìm đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành - Hồ Chí Minh	Trường Chính trị tỉnh Bình Thuận (Cụm thi đua các trường chính trị khu vực Đông Nam Bộ)
6.	Giải pháp xây dựng trường chính trị đạt chuẩn	Trường Chính trị tỉnh Lâm Đồng (Cụm thi đua các trường chính trị khu vực Nam Trung Bộ và Tây Nguyên)
7.	Nâng cao hiệu quả trong hỗ trợ, hướng dẫn chuyên môn của trường chính trị đối với trung tâm chính trị cấp huyện	Trường Chính trị tỉnh Bến Tre (Cụm thi đua các trường chính trị khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long)
8.	Dạy - học trực tuyến gắn với hoạt động đào tạo, bồi dưỡng của các trường chính trị trong giai đoạn hiện nay	Trường Chính trị tỉnh Đồng Tháp (Cụm thi đua các trường chính trị khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long)
9.	Xây dựng đội ngũ giảng viên trường chính trị khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long đáp ứng yêu cầu trường chính trị chuẩn	Trường Chính trị Châu Văn Đăng tỉnh Bạc Liêu (Cụm thi đua các trường chính trị khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long)
10.	Cơ chế tài chính các đơn vị sự nghiệp đào tạo, bồi dưỡng	Trường bồi dưỡng cán bộ tài chính (Cụm thi đua các trường cán bộ của các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương)

PHỤ LỤC SỐ 08
DANH SÁCH CÁC TRƯỜNG THAM DỰ CUỘC THI CHÍNH LUẬN
KHOA HỌC

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 730-BC/HVCTQG ngày 28 tháng 01 năm 2022)

STT	Tên cơ quan/ địa chỉ	Số bài
1.	Trường Chính trị tỉnh Bắc Kạn	1
2.	Trường Chính trị tỉnh Hậu Giang	1
3.	Trường Chính trị tỉnh Khánh Hoà	1
4.	Trường Cán bộ quản lý Giao thông vận tải	1
5.	Trường Chính trị tỉnh Tây Ninh	2
6.	Trường Chính trị Hoàng Đình Giông tỉnh Cao Bằng	3
7.	Trường Chính trị Nguyễn Văn Linh tỉnh Hưng Yên	3
8.	Trường Chính trị tỉnh Quảng Nam	3
9.	Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh	3
10.	Trường Cán bộ quản lý Nông nghiệp và Phát triển nông thôn II	3
11.	Trường Chính trị tỉnh Điện Biên	4
12.	Trường Chính trị Hoàng Văn Thụ tỉnh Lạng Sơn	4
13.	Trường Chính trị tỉnh Long An	4
14.	Trường Chính trị Lê Duẩn tỉnh Quảng Trị	4
15.	Trường Chính trị tỉnh Trà Vinh	4
16.	Học viện Phụ nữ Việt Nam	4
17.	Trường Chính trị Châu Văn Đăng tỉnh Bạc Liêu	5
18.	Trường Chính trị tỉnh Kiên Giang	5
19.	Trường Chính trị tỉnh Nghệ An	5
20.	Trường Cán bộ quản lý Nông nghiệp và Phát triển nông thôn I	5
21.	Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Công thương Trung ương	5
22.	Trường Chính trị tỉnh Bình Thuận	6
23.	Trường Chính trị thành phố Cần Thơ	6
24.	Trường Chính trị tỉnh Gia Lai	7
25.	Trường Chính trị tỉnh Hà Giang	7
26.	Trường Đào tạo cán bộ Lê Hồng Phong thành phố Hà Nội	7
27.	Trường Chính trị tỉnh Hải Dương	7
28.	Trường Chính trị tỉnh Hoà Bình	7
29.	Trường Chính trị tỉnh Kon Tum	7
30.	Trường Chính trị tỉnh Quảng Ngãi	8
31.	Trường Đào tạo Cán bộ Nguyễn Văn Cừ tỉnh Quảng Ninh	8
32.	Trường Chính trị tỉnh Bình Định	9

STT	Tên cơ quan/ địa chỉ	Số bài
33.	Trường Chính trị tỉnh Lâm Đồng	9
34.	Trường Cán bộ quản lý giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh	9
35.	Trường Chính trị tỉnh Lai Châu	10
36.	Trường Chính trị tỉnh Sơn La	11
37.	Trường Chính trị tỉnh Thái Bình	11
38.	Trường Chính trị Tôn Đức Thắng tỉnh An Giang	12
39.	Trường Chính trị tỉnh Bắc Giang	12
40.	Trường Chính trị tỉnh Đồng Nai	12
41.	Trường Chính trị tỉnh Đồng Tháp	12
42.	Trường Chính trị Tô Hiệu thành phố Hải Phòng	12
43.	Trường Chính trị tỉnh Quảng Bình	12
44.	Trường Chính trị Nguyễn Chí Thanh tỉnh Thừa Thiên Huế	12
45.	Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý Thông tin và Truyền thông	12
46.	Trường Chính trị tỉnh Yên Bái	13
47.	Trường Chính trị tỉnh Bình Phước	14
48.	Trường Chính trị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	15
49.	Trường Chính trị tỉnh Tiền Giang	16
50.	Trường Chính trị thành phố Đà Nẵng	17
51.	Trường Chính trị tỉnh Hà Nam	17
52.	Trường Chính trị tỉnh Sóc Trăng	17
53.	Trường Chính trị tỉnh Vĩnh Phúc	17
54.	Trường Chính trị tỉnh Tuyên Quang	18
55.	Trường Chính trị tỉnh Đắk Lắk	19
56.	Trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận	19
57.	Trường Chính trị tỉnh Bến Tre	21
58.	Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam	22
59.	Học viện Tư pháp	24
60.	Trường Chính trị tỉnh Ninh Bình	26
61.	Trường Chính trị tỉnh Thái Nguyên	26
62.	Trường Chính trị tỉnh Lào Cai	28
63.	Trường Chính trị Nguyễn Văn Cừ tỉnh Bắc Ninh	31
64.	Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá	32
65.	Trường Chính trị Trường Chinh tỉnh Nam Định	34
66.	Trường Chính trị tỉnh Phú Thọ	43
	Tổng	764

PHỤ LỤC SỐ 09
KẾT QUẢ CUỘC THI VIẾT CHÍNH LUẬN
CỦA CÁC TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC
TRUNG ƯƠNG, TRƯỜNG BỘ, NGÀNH, ĐOÀN THỂ TRUNG ƯƠNG
(Ban hành kèm theo Báo cáo số 730-BC/HVCTQG ngày 28 tháng 01 năm 2022)

A. GIẢI TẬP THỂ CÓ THÀNH TÍCH XUẤT SẮC

1. Trường Chính trị Nguyễn Văn Cừ tỉnh Bắc Ninh
2. Trường Chính trị tỉnh Bến Tre

B. GIẢI CÁ NHÂN

I. Thể loại Tạp chí khoa học

STT	Họ và tên	Trường	Giải
1.	Hoàng Thị Hà	Trường Chính trị tỉnh Hà Giang	C
2.	Nguyễn Văn Linh	Trường Chính trị tỉnh Vĩnh Phúc	C
3.	Nguyễn Quang Thành	Trường Chính trị tỉnh Đồng Tháp	C
4.	Nguyễn Thị Hồng Thuận	Trường Chính trị tỉnh Thái Bình	C
5.	Đỗ Thị Đoàn Trang	Trường Chính trị tỉnh Bến Tre	C
6.	Nguyễn Thái Bình	Trường Chính trị tỉnh Gia Lai	Khuyến khích
7.	Lê Hữu Đạt	Trường Chính trị tỉnh Đắk Lắk	Khuyến khích
8.	Huỳnh Hải Đăng	Trường Chính trị thành phố Cần Thơ	Khuyến khích
9.	Hồ Thị Thu Hương	Trường Chính trị Nguyễn Chí Thanh tỉnh Thừa Thiên Huế	Khuyến khích
10.	Trần Thị Quỳnh Nghi	Trường Chính trị tỉnh Bến Tre	Khuyến khích

II. Thể loại báo điện tử

STT	Họ và tên	Trường	Giải
1.	Bùi Văn An	Trường Chính trị tỉnh Đồng Nai	B
2.	Quyền Hồng Nhung	Trường Chính trị Nguyễn Văn Cừ tỉnh Bắc Ninh	B
3.	Trần Quốc Cường	Trường Cán bộ quản lý Giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh	C
4.	Nguyễn Văn Thật	Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam	C
5.	Lê Minh Hường	Trường Chính trị tỉnh Thái Nguyên	Khuyến khích
6.	Dư Thị Oanh	Trường Chính trị tỉnh Bình Phước	Khuyến khích
7.	Quách Đình Phúc	Trường Chính trị tỉnh Ninh Bình	Khuyến khích
8.	Đoàn Thị Phượng	Trường Chính trị tỉnh Quảng Bình	Khuyến khích
9.	Nguyễn Văn Tranh	Trường Chính trị tỉnh Vĩnh Phúc	Khuyến khích

PHỤ LỤC SỐ 10
DANH MỤC CÁC VĂN BẢN HIỆP Y KHEN THƯỞNG
CẤP NHÀ NƯỚC CHO CÁC TẬP THỂ, CÁ NHÂN
TRƯỜNG CHÍNH TRỊ NĂM 2021

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 730-BC/HVCTQG ngày 28 tháng 01 năm 2022)

STT	Hình thức/ Danh hiệu thi đua cấp Nhà nước	Tên đơn vị/ cá nhân được tặng thưởng
I. TẬP THỂ		
1	Cờ thi đua của Chính phủ	Trường Chính trị Hoàng Văn Thụ tỉnh Lạng Sơn
2	Huân chương Lao động hạng Nhất	Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ tỉnh Quảng Ninh
3	Cờ thi đua của Chính phủ	Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa
4	Cờ thi đua của Chính phủ	Trường Chính trị tỉnh Quảng Ngãi
5	Huân chương Lao động hạng Ba	Trường Chính trị Tô Hiệu thành phố Hải Phòng
6	Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ	Trường Chính trị tỉnh Long An
II. CÁ NHÂN		
1	Huân chương Lao động hạng Nhì	Đồng chí Đinh Thị Tuân - Nguyên Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh Sơn La

PHỤ LỤC SỐ 11
DANH SÁCH TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG "VÌ SỰ NGHIỆP ĐÀO TẠO,
BỒI DƯỠNG LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ" CHO CÁN BỘ, GIẢNG VIÊN
CÁC TRƯỜNG CHÍNH TRỊ NĂM 2021

(Ban hành kèm theo Báo cáo số **730-BC/HVCTQG** ngày **28** tháng **01** năm 2022)

Stt	Tên trường	Số lượng
1	Trường Chính trị tỉnh Đồng Tháp	3
2	Trường Chính trị tỉnh Đắk Nông	2
3	Trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận	3
4	Trường Chính trị tỉnh Yên Bái	1
5	Trường Chính trị Nguyễn Văn Linh tỉnh Hưng Yên	3
6	Trường Chính trị Tô Hiệu thành phố Hải Phòng	5
7	Trường Chính trị tỉnh Bình Thuận	2
8	Trường Chính trị tỉnh Hòa Bình	3
9	Trường Chính trị tỉnh Quảng Bình	7
10	Trường Chính trị Trường Chinh tỉnh Nam Định	2
11	Trường Chính trị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	4
12	Trường Chính trị tỉnh Bắc Giang	2
13	Trường Chính trị tỉnh Bến Tre	4
14	Trường Chính trị tỉnh Quảng Ngãi	1
15	Trường Chính trị tỉnh Phú Thọ	3
16	Trường Chính trị tỉnh Hải Dương	2
17	Trường Chính trị tỉnh Bình Phước	2
18	Trường Chính trị tỉnh Cà Mau	5
19	Trường Chính trị tỉnh Hà Nam	7
20	Trường Chính trị tỉnh Ninh Bình	1
21	Trường Chính trị tỉnh Tuyên Quang	5
22	Trường Chính trị tỉnh Điện Biên	1
Tổng cộng		68

PHỤ LỤC SỐ 12
KẾT QUẢ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NĂM 2021
(Ban hành kèm theo Báo cáo số 730-BC/HVCTQG ngày 28 tháng 01 năm 2022)

Stt	Tên trường	Tổng số lớp/HV		Đào tạo		Bồi dưỡng		Khác		TC LLCT-HC				DH		SDH		Cao cấp		Đạt KH (%)		Đào tạo cho Lào		
		Lớp	HV	Lớp	HV	Lớp	HV	Lớp	HV	Tập trung	không tập trung	Lớp	HV	Lớp	HV	Lớp	HV	Lớp	HV	Số lớp	Số HV	Số lớp	Số HV	
1	An Giang	35	3,166	15	736	20	2,559	0	0	3	150	7	314	0	0	0	0	1	60			73.21%		
2	Bắc Giang	48	4,327	30	1,725	18	2,602	0	0	3	148	22	1,339	2	113	2	65	1	60					
3	Bắc Kạn	15	970	14	867	1	103	0	0	1	48	13	820	0	0	0	0	1	55					
4	Bạc Liêu	21	1,269	17	973	3	239	1	57	3	141	10	577	1	78	1	33	3	201			100%		
5	Bắc Ninh	41	2,749	25	1,849	16	900			4	231	21	1,618	3	152	2	63	1	89			100%		
6	Bến Tre	32	2,015	32	2,015	5	465	0	0	7	275	19	1,362	0	0	1	41	5	337			100%		
7	Bình Định	37	3,258	30	2,640	7	618			1	50	25	2,323					4	167			120%		
8	Bình Dương	18	1,061	13	801	2	123	0	0	6	317	7	484	2	122	0	0	1	59					
9	Bình Phước	58	4,767	19	1,088	39	3,679	1	54	20	481	5	365	0	0	0	0	2	121					
10	Bình Thuận	47	3,787	31	2,140	16	1,647	0	0	4	287	15	1,706	0	0	0	0	2	147			142%		
11	BR-VT	38	2,703	25	1,704	13	999	0	0	1	41	21	1,432	0	0	0	0	3	231					
12	Cà Mau	10	742	5	325	5	417	0	0	2	97	3	320	0	0	0	0	1	59			30.80%		
13	Cần Thơ	24	1,621	9	582	15	1,039	0	0	3	130	5	392	0	0	0	0	1	60			80%		
14	Cao Bằng	26	1,611	10	687	16	924			3	150	6	479	0	0	0	0	1	58					
15	Đà Nẵng	28	1,544	13	814	15	980	15	980	1	45	8	518									83.33%		
16	Đắk Lắk	38	2,691	28	2,067	5	282	5	342	5	247	23	1,820	2	152	2	75	2	137			100%		
17	Đắk Nông	27	1,600	19	1,159	8	441			8	390	9	674			1	35	1	60			87%		
18	Điện Biên	31	2,360	22	1,573	7	643	2	144	9	587	13	986	0	0	0	0	2	144					30
19	Đồng Nai	33	3,248	27	2,435	6	813	0	0	1	50	24	2,119	0	0	0	0	4	266					
20	Đồng Tháp	30	2,433	13	815	17	1,618	0	0	2	103	8	552	0	0	1	44	2	116			103%		
21	Gia Lai	54	2,786	27	1,184	21	1,325	6	277	19	685	8	499	0	0	1	34	3	166			100%		
22	Hà Giang	28	1,732	22	1,505	6	227			4	205	13	957	0	0	2	136	3	207				0	
23	Hà Nam	20	2,023	14	1,038	6	922					13	1,038	1	63							100%		
24	Hà Nội	61	5,096	23	1,810	12	2,806	2	348	3	180	23	1,810	0	0	0	0	1	0			100%		
25	Hà Tĩnh	49	3,471	33	2,360	11	1,111	11	1,111	6	197	25	2,015					2	148			100%		
26	Hải Dương	53	4,171	32	2,352	20	1,788	1	31	0		29	2,128					3	204			100%		
27	Hải Phòng	75	5,255	47	3,361	28	1,894			2	94	45	3,267	0	0	1	43	4	300			130%		
28	Hậu Giang	28	1,922	24	1,603	4	319	0	0	3	153	18	1,560	0	0	0	0	3	209			130%		
29	Hòa Bình	92	2,168	16	1,038	76	4,961	5	273	3	144	13	894	3	133	0	0	2	140			0	0	
30	Hưng Yên	27	1,910	22	1,506	5	404	0	0	0	0	22	1,506	0	0	0	0	3	202			100%		

Stt	Tên trường	Tổng số lớp/HV		Đào tạo		Bồi dưỡng		Khác		TC LLCT-HC				ĐH		SDH		Cao cấp		Đạt KH (%)	Đào tạo cho Lão		
		Lớp	HV	Lớp	HV	Lớp	HV	Lớp	HV	Lớp	HV	Tập trung	Không tập trung	Lớp	HV	Lớp	HV	Lớp	HV		Lớp	HV	Số lớp
31	Khánh Hoà	32	2,438	21	1,583	11	855			1	57	17	1,369	1	48			2	109				71%
32	Kiên Giang	53	4,336	34	2,682	19	1,654	0	0	2	101	22	1,782	5	483	0	0	5	316				102%
33	Kon Tum	39	2,670	17	1,115	22	1,555	0	0	3	143	12	833					2	139				
34	Lai Châu	16	889	6	305	10	584			1	45	5	260	0	0	0	0	0	0			0	0
35	Lâm Đồng	51	4,200	27	2,534	8	441	0	0	5	195	17	1,183	1	34	1	35	4	254				91%
36	Lạng Sơn	40	2,645	26	1,661	14	984			4	197	20	1,331			1	37	2	133				166%
37	Lào Cai	40	2,777	33	2,262	7	515	4	284	4	200	25	1,778	0	0	2	135	2	149				0
38	Long An	35	2,723	29	2,234	6	539	0	0	2	148	21	1,668	0	0	0	0	6	148				
39	Nam Định	39	2	20	1	19	1	0	0	01	57	17	1,199	0	0	0	0	02	119				116%
40	Nghệ An	105	6,840	65	4,323	40	2,517	40	2,517	7	355	52	3,559					6	409				130,8%
41	Ninh Bình	72	8,086	16	1,246	56	6,840	0	0	1	50	15	1,196	0	0	1	66	2	148				100%
42	Ninh Thuận	10	736	8	607	2	129	0	0	1	47	6	472	0	0	1	30	1	88				28,50%
43	Phù Thọ	48	3,966	20	1,438	28	2,528	0	0	0	0	17	1,304	0	0	2	81	1	53				0
44	Phù Yên	23	1,555	17	962	6	369					14	962										100%
45	Quảng Bình	26	1,852	17	1,140	9	712	9	712	3	151	11	782					3	207				1
46	Quảng Nam	34	2,494	18	1,125	16	1,369	0	0	11	570	7	555					3	198				138,4%
47	Quảng Ngãi	32	2,183	27	1,648	4	433	1	102	6	340	6	383					2	115				212,6%
48	Quảng Ninh	181	9,434	72	1,488	58	4,593			4	192	28	2,283	16	718			3	160				0
49	Quảng Trị	28	1,915	15	1,045	12	780	12	780	2	99	9	670					1	90				2
50	Sóc Trăng	41	3,167	25	1,690	16	1,477	0	0	2	100	5	400	1	85	1	61	2	118				200%
51	Sơn La	62	4,096	53	3,467	9	629			4	260	14	834	0	0	2	82	3	239				0
52	Tây Ninh	23	1,863	17	1,354	6	509	0	0	1	50	14	1,185	0	0	0	0	2	119				
53	Thái Bình	39	2,921	15	1,121	24	1,800					9	542										100%
54	Thái Nguyên	70	4,636	35	2,640	35	1,996	0	0	6	335	26	2,091	0	0	0	0	3	214				0
55	Thanh Hóa	91	7,202	56	3,760	26	2,564	26	2,564	16	708	37	2,856					2	151				101%
56	Tiền Giang	50	3,659	17	1,103	18	1,379	0	0	7	347	8	602	0	0	0	0	2	128				100%
57	TP HCM	199	19,401	67	4,349	132	15,052	0	0	2	74	18	1,130	47	3,163	8	138	6	519				
58	Trà Vinh	36	2,749	25	1,762	11	987	0	0	7	345	15	1,223	0	0	0	0	3	209				114,00%
59	TT- Huế	69	4,857	28	1,939	41	2,918	41	2,918	8	400	18	1,395					2	144				110%
60	Tuyên Quang	56	5,184	7	637	40	3,640	0	0	7	637	0	0	0	0	0	0	3	202				0
61	Vĩnh Long	4	181	2	95	2	86	0	0	2	95	4	400	0	0	0	0	1	59				22,22%
62	Vĩnh Phúc	90	9,233	10	725	44	8,212	0	0	7	485	3	240	0	0	0	0	2	147				100%
63	Yên Bái	58	4,701	13	1,055	40	3,640	0	0	1	59	12	996	0	0	2	68	1	90				0
64	Học viện Thanh	59	3,928	34	2,028	25	1,900	0	0	8	400	4	320	21	1,250	1	58	0	0				

Stt	Tên trường	Tổng số lớp/HV		Đào tạo		Bồi dưỡng		Khác		TC LLCT-HC				ĐH		SDH		Cao cấp		Đạt KH (%)	Đào tạo cho Lão	
		Lớp	HV	Lớp	HV	Lớp	HV	Lớp	HV	Lớp	HV	Số lớp	HV	không tập trung	Lớp	HV	Lớp	HV	Lớp		HV	Số lớp
65	Truyền thông	130	8,466	8	601	122	7,856	0	0	0	0	8	601	0	0	0	0	0	0	100%		
66	Tư pháp	133	8,259	69	4,294	58	3,537	0	0	6	428	0	0	0	0	0	0	0	0			
67	Giao thông vận	49	2,739	13	694	33	1,486	3	559	0	0	13	694	0	0	0	0	0	0			
68	Công thương T	79	4,727	12	793	23	1,886	44	2,043	0	0	12	798	0	0	0	0	0	0			
69	VH, TT và DL	71	4,931	14	869	57	3,193	0	0	2	110	12	759	0	0	0	0	0	0			
70	Tài chính	237	17,756	9	720	228	17,036	0	0	0	0	9	720	0	0	0	0	0	0	150%		
71	Nông nghiệp và	54	2,941	54	2,941	0	0	0	0	0	0	11	633	0	0	0	0	0	0	100%		
72	Nông nghiệp và	47	2,171	47	2,171	0	0	0	0	0	0	2	118	0	0	0	0	0	0	86%		
73	Trường CBQL	11	714	11	714	0	0	0	0	0	0	11	714	0	0	0	0	0	0			
74	Học viện Phụ n	116	7,170	44	4,315	72	3,035	0	0	0	0	6	367	31	3,656	7	112	0	0	100%		
	TỔNG	3,902	277,849	1,830	119,988	1,832	149,064	229	16,096	270	13,406	1,065	79,061	137	10,250	43	1,472	139	9,177		3	75

PHỤ LỤC SỐ 13
KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC, NGHIÊN CỨU THỰC TẾ NĂM 2021
 (Ban hành kèm theo Báo cáo số 730-BC/HVCTQG ngày 28 tháng 01 năm 2022)

TT	Tên trường	Đề tài khoa học			Hội thảo khoa học				Tọa đàm	Hoạt động xuất bản			Bài đăng			Nghiên cứu thực tế						
		NN	Bộ	Tỉnh	Trưởng	Khoa	Nhà nước	Khu vực (Cụm)		Tỉnh	Trưởng	Khoa	Sách	Tạp chí	Bản tin, Nội san, TT (số)	Nước ngoài	Báo ISNN	Bản tin TTCT TCT	Nước ngoài	Có kỳ hạn	Ngắn hạn	
1	An Giang							1	2													
2	Bắc Giang			0	4	0	0	2	6	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	2	387	
3	Bắc Kạn			0	6	3	0	0	0	0	0	2	0	0	1	0	0	0	0	0	22	
4	Bạc Liêu			1					1													
5	Bắc Ninh			0	1	7	0	2		4	0					23					5	
6	Bến Tre			0	1	5	0				5					3					11	
7	Bình Định					3					2	1								1	1	
8	Bình Dương			0	0	2	0	0	0	3	0	0	0	0	0	9	0	0	0	0	40	
9	Bình Phước			0	1	5	0	0	5	1	0	2	0	0	4	2	0	0	0	0	7	
10	Bình Thuận			0	0	1	0	0	0	2	4	2	0	0	2	15	1	0	0	0	85	
11	Bà Rịa-Vũng T			0	0	4	0	0	2	1	0	18	0	0	6	5	0	0	0	0		
12	Cà Mau			0	11				3			1	3		2	2				0	7	
13	Cần Thơ				4			1	1						13					0	16	
14	Cao Bằng				1				4		0				3						18	
15	Đà Nẵng				5	3			1	1	3				1					2	27	
16	Đắk Lắk			1				1	7		0				15						33	
17	Đắk Nông				2			4	1					1	1							
18	Điện Biên					4		1	2	4					10						45	
19	Đồng Nai			0	1	3	0	0	1	0	2	0	0	0	2	0	0	0	0	0	30	
20	Đồng Tháp				1	2					3				1	21					23	
21	Gia Lai					1			1		2				5						48	
22	Hà Giang					10			1	2										4	5	
23	Hà Nam			0	1	5	0	0	3	5	0				3						13	
24	Hà Nội			0	0	2	0	0	2	2	1	1			0						0	
25	Hà Tĩnh							1			1				10							
26	Hải Dương			0	2	3	0	0	2	1	0				0						60	
27	Hải Phòng			0	1	7	0	0	1	6	2				12					1	10	

TT	Tên trường	Đề tài khoa học				Hội thảo khoa học				Tọa đàm	Hoạt động xuất bản			Bài đăng			Nghiên cứu thực tế		
		NN	Bộ	Tỉnh	Trường/Khoa	Nhà nước	Khu vực (Cụm)	Tỉnh	Trường		Khoa	Sách	Tập chí	Bản tin, Nội san, TT (số)	Nước ngoài	Báo ISNN	Bản tin TTCT TCT	Nước ngoài	Có kỳ hạn, Dài hạn
28	Hậu Giang		1		4	2				2				6			0	0	14
29	Hòa Bình		1		0	0		2	4	4	0			0		0	0	3	100
30	Hung Yên	0	0		5	0	2			2	0			6					36
31	Khánh Hòa								1					2					1
32	Kiên Giang		1		3			1			3			3			0	0	66
33	Kon Tum				1				1										
34	Lai Châu				2		1		3		1			15					20
35	Lâm Đồng				2		1	2	1		7			3		0			1
36	Lạng Sơn				4				2	5	5			6					38
37	Lào Cai		1		6	6	1	1		3				3					23
38	Long An	0	0	1	5	0	0	5	1	0	18			0		0	0	0	0
39	Nam Định		0	1	2	0	0	4			1			8					12
40	Nghệ An		1		6	1		1	3		2			7			2		2
41	Ninh Bình		0	1	4	0	0	3	3		0			0					0
42	Ninh Thuận	0	0	0	1	0	0	4	2	3	4			0		0	0	0	0
43	Phú Thọ		1		4	0	0	2	5	5	0			8		0	0	0	1,162
44	Phú Yên				1		1	1	1	1	5			1		1			6
45	Quảng Bình		1		5			1	1		3			10					
46	Quảng Nam				6			2	3		3			19					1
47	Quảng Ngãi					2			2		1			3					3
48	Quảng Ninh		1		4	1			2	4				3					26
49	Quảng Trị				2						3			5					60
50	Sóc Trăng				7				3		6			1		0	2		63
51	Son La				4			1	4	4	0			3		14			30
52	Tây Ninh	0	0	0	3	0	0	0	7	8	0			0		0	0	0	3
53	Thái Bình		0	1	10	3	0	1	2		0			8					6
54	Thái Nguyên			0	8	0	0		5	3	0			2					34
55	Thanh Hóa		2				1				6			20					3
56	Tiền Giang	1	1					2		1				3			17		
57	TP HCM	0	3	0	4	0	0	0	2	2	0			9		26	1	0	57
58	Trà Vinh		1		4				2		12			7					
59	TT- Huế		1		3			1	1	1	3			10					27

TT	Tên trường	Đề tài khoa học				Hội thảo khoa học				Tọa đàm	Hoạt động xuất bản			Bài đăng			Nghiên cứu thực tế			
		NN	Bộ	Tỉnh	Trường	Khoa	Nhà nước	Khu vực (Cụm)	Tỉnh		Trường	Khoa	Sách	Tạp chí	Bản tin, Nội san, TT (số)	Nước ngoài	Báo ISSN	Bản tin TTCT TCT	Nước ngoài	Có kỳ hạn
60	Tuyên Quang			0	5	0	0	0	0	3	0	0	0	2	0	13	0	0	0	30
61	Vĩnh Long				3								3		10			0	2	0
62	Vĩnh Phúc	1	0	0	11	0	0	1				0		4		5				31
63	Yên Bái		0	0	9	0	0		0	2	0	0	2	0	0	0	0	0	0	34
64	Học viện Thanh thiếu niên VN	0	12	0	12	0	0	0	0	2	10	6	0	1	2	9	0	0	0	0
65	Truyền thông	0	1	0	4	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0
66	Tư pháp	0	0	0	5	0	0	0	2	7	0	0	0	1	10	2	0	0	0	31
67	Giao thông vận tải	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	1	5	0	0	0	0
68	Công thương I	0	3	0	0	0	0	0	5	0	0	1	0	0	0	1	0	0	0	11
69	VH, TT và DL	0	0	0	0	0	0	0	2	0	0	25	2	1	6	0	0	0	0	25
70	Tài chính	0	2	0	0	0	0	1	1	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	10
71	Nông nghiệp và PTNT II	0	0	1	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
72	Nông nghiệp và PTNT I	0	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
73	Trường CBQL giáo dục	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	6	70	0	0	0	0
74	Học viện Phụ nữ	0	6	0	17	16	2	0	0	5	54	10	12	1	4	14	84	0	0	0
	TỔNG	0	30	28	263	58	6	45	49	134	129	165	31	27	156	548	17	0	40	2,859

PHỤ LỤC SỐ 14
KẾT QUẢ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, GIÁNG VIÊN CỦA TRƯỜNG CHÍNH TRỊ CẤP TỈNH NĂM 2021
(Ban hành kèm theo Báo cáo số 730-BC/HVCTQG ngày 28 tháng 01 năm 2022)

TT	Tên trường	Tổng số cán bộ, viên chức		BGH		Trình độ chuyên môn cán bộ, viên chức						Trình độ LLCT			Giảng viên						CB, GV đi đào tạo						TH, BD		Thao giảng	
		HT	PHT	TS	ThS	CN	Khác	CC	TC	SC	GVCC	GVC	GV	NCS	CH	ĐH	CC	TC	Khoa	Trường	TH	BD	Khoa	Trường						
1	An Giang	1	1	2	22	12	14	21	2	5	1	5	19	0	3	0	0	0	85	13	85	13	13							
2	Bà Rịa - Vũng Tàu	1	2	1	22	11	9	20	5	2	0	6	17	1	1	4	3	4	25	1	25	1	1							
3	Bắc Giang	1	2	1	36	10	4	25	16	10	0	13	19	0	1	3	0	0	100	24	100	24	0							
4	Bắc Kạn	1	2	1	20	8	5	20	5	0	1	7	21	0	0	0	1	0	30	0	30	0	0							
5	Bạc Liêu	1	2	0	29	12	0	25	14	5	0	14	17	0	1	0	0	1	85	28	85	28	28							
6	Bắc Ninh	1	1	3	30	9	1	23	11	9	0	5	25	0	1	0	9	2	20	28	20	28	28							
7	Bến Tre	1	2	0	17	17	4	13	10	1	0	11	4	2	2	2	1	1	56	28	56	28	28							
8	Bình Định	1	2	2	25	9	9	18	15	3	15	10	10	1	6	5	1	200	28	200	28	28								
9	Bình Dương	1	2	1	18	14	4	15	2	0	0	0	20	1	1	0	0	15	1	15	1	1								
10	Bình Phước	1	2	1	16	15	1	14	14	5	0	5	17	1	3	0	3	0	22	4	22	4	4							
11	Bình Thuận	0	2	0	22	16	8	14	16	0	0	9	14	0	5	2	0	2	87	4	87	4	4							
12	Cà Mau	1	2	4	23	14	4	26	12	12	1	6	21	1	2	0	0	1	86	4	86	4	4							
13	Cần Thơ	1	2	2	26	12	0	29	9	2	0	12	15	4	4	0	0	1	48	28	48	28	28							
14	Cao Bằng	2	2	1	27	7	3	24	14	14	10	10	22	0	0	0	0	0	23	160	23	160	160							
15	Đà Nẵng	1	2	4	29	7	7	24	10	10	11	20	18	0	4	0	6	4	29	7	29	7	7							
16	Đắk Lắk	1	3	5	28	15	8	26	11	16	2	13	18	0	4	0	6	4	29	160	29	160	160							
17	Đắk Nông	1	2	2	21	16	5	17	11	2	16	10	10	1	3	0	3	1	30	7	30	7	7							
18	Điện Biên	1	2	1	33	11	1	26	12	0	17	18	18	0	1	0	3	4	63	7	63	7	7							
19	Đồng Nai	1	2	3	19	5	2	18	8	3	1	3	16	1	1	4	1	0	40	1	40	1	1							
20	Đồng Tháp	1	2	6	23	9	0	27	6	5	1	4	22	2	1	2	1	3	60	0	60	0	0							
21	Gia Lai	1	1	1	29	10	2	24	15	0	10	23	23	1	4	0	4	0	78	18	78	18	18							
22	Hà Giang	2	2	0	24	12	7	28	3	3	17	16	16	0	2	0	5	3	73	25	73	25	25							
23	Hà Nam	1	2	1	22	10	3	21	13	2	0	18	9	1	5	0	0	0	98	18	98	18	18							
24	Hà Nội	1	2	10	64	15	15	28	47	29	0	27	36	0	0	0	10	2	21	0	21	0	0							
25	Hà Tĩnh	1	1	2	32	8	3	28	7	7	1	23	8	1	1	2	2	2	50	32	50	32	32							
26	Hải Dương	1	2	5	38	9	2	28	21	5	4	17	21	2	0	0	7	0	100	0	100	0	0							
27	Hải Phòng	1	1	5	32	8	0	19	20	6	0	17	16	2	2	0	2	1	150	26	150	26	26							

TT	Tên trường	Tổng số cán bộ, viên chức		BGH		Trình độ chuyên môn cán bộ, viên chức					Trình độ LLCT			Giảng viên					CB, GV đi đào tạo					TH, BD		Thao giảng	
		HT	PHT	TS	ThS	CN	Khác	CC	TC	SC	GVCC	GVC	GV	NCS	CH	ĐH	CC	TC	Khoa	Trường	NCS	CH	ĐH	CC	TC	Khoa	Trường
28	Hậu Giang	1	2	1	24	23	1	37	8	2	0	7	26	0	8	3	5	0	55	24	4						
29	Hòa Bình	1	1	0	24	18	1	18	22	0	0	11	19	3	3	0	2	3	120	14	6						
30	Hưng Yên	1	3	1	33	13	4	30	18	3	0	12	27	0	2	0	5	0	45	36	5						
31	Khánh Hoà	1	2		29	12	7	21	19		1	8	22		2	1	1	2	31	12	6						
32	Kiên Giang	1	2	4	29	12	10	32	13	2	0	11	22	0	2	1	3	3	33	22	0						
33	Kon Tum	1	2	2	23	12	1	20	13	0	1	13	12	0	0	1	1		50								
34	Lai Châu		1	0	15	17	4	21	7	0	1	20	20	0	1	0	1	0	96	23	7						
35	Lâm Đồng	1	2	0	27	10	2	11	16	0		16	9	0	1	0	3	4	45	10	6						
36	Lạng Sơn	1	2		35	8	7	26	10			14	24	0	1	0	11	0	101	33	7						
37	Lào Cai		2	1	31	14	3	26	14		1	12	13	1	3	0	2	1	120	25	9						
38	Long An	1	2	2	27	7	2	17	11	3	0	10	10	0	0	0	5	1	1	1	1	1	1	1	1	1	
39	Nam Định	1	2	2	31	18	1	29	7	16	0	16	21	2	2	1	2	0	50	0	0						
40	Nghệ An	1	3	4	47	8	4	28	22	2		25	20	4	2		3	1	30	06	06						
41	Ninh Bình	1	2	1	29	15	2	22	14	11	0	16	15	0	6	0	0	0	31	25	0						
42	Ninh Thuận	1	2	1	14	17	1	11			1	3	18	0	4	0	1	4	37	1	1						
43	Phú Thọ	1	3	1	41	15	9	35	20	11	0	17	22	0	2	0	7	0	212	39	15						
44	Phú Yên	1	2	1	26	7	2	18	13	0		7	16	0	1	0	0	1	24	x	x						
45	Quảng Bình	1	3	2	31	10	7	27	11	13	2	11	15				4		28	4	2						
46	Quảng Nam	1	2		29	6	2	25	10	2	1	13	16	2	0	5	3	0	85	16	6						
47	Quảng Ngãi	1	2		19	17	5	16	14	5		10	9		2	0	3	2	46	16	16						
48	Quảng Ninh	1	3	3	45	19		34				18	11		1			1	30	37							
49	Quảng Trị	1	2	2	23	15	2	15	20	6		18	11	1	2		2	3	60	26	30						
50	Sóc Trăng	1	2	5	30	11	0	32	10		0	14	12	2	9	0	8	3	26	8	2						
51	Son La	1	2	2	26	20	2	41	1	2		13	23	0	13		1	1	73	16	8						
52	Tây Ninh	1	2	0	22	12	8	20	14	2	0	5	17	0	0	0	0	2	35	1	1						
53	Thái Bình	1	2	1	35	8	0	18	19	7	0	16	17	3	2	0	1	3	25	31	6						
54	Thái Nguyên	1	2	2	27	10	5	29	10	5	0	10	24	0	2	0	10	2	42	21	9						
55	Thanh Hóa	1	2	5	52	21	5	59	16	8	2	29	30	2	3		4		125	21							
56	Tiền Giang	1	3	2	21	16	3	13	22	0	1	12	10	1	4	0	2	1	50	12	12						
57	TP HCM	1	2	28	99	26	22	62	87	26	5	19	62	3	1	0	6	0	151	0	0						
58	Trà Vinh	1	2	2	29	10	0	17	3	4	3	7	20	0	0	0	4	0	83	24	6						
59	TT- Huế	1	2	4	25	10	7	18	11		1	15	11	2		8	2	3	48	17	1						
60	Tuyên Quang	1	1	1	31	9	4	27	5	0	0	20	14	0	0	0	0	4		34	11						

TT	Tên trường	Tổng số cán bộ, viên chức		BGH		Trình độ chuyên môn cán bộ, viên chức						Trình độ LLCT			Giảng viên						CB, GV đi đào tạo					TH, BD		Thao giảng	
		HT	PHT	HT	PHT	TS	ThS	CN	Khác	CC	TC	SC	GVCC	GVC	GV	NCS	CH	ĐH	CC	TC	NCS	CH	ĐH	CC	TC	Khoa	Trường		
61	Vĩnh Long	0	2	0	25	11	3	18	17	0	0	5	27	0	0	5	0	0	1	37	0	0	0	1	7	0	0		
62	Vĩnh Phúc	1	3	1	27	10	2	30	8	2	0	3	27	1	1	1	0	4	0	12	0	0	0	0	0	0	0		
63	Yên Bái	1	2	0	30	11	3	28	5	11	1	5	30	1	3	0	0	6	0	36	0	0	0	0	16	6	0		
64	Học viện Thanh thiếu niên VN	1	2	38	75	62	4	37	80	71	0	3	80	6	15	0	0	0	20	50	0	0	0	20	10	5	0		
65	Truyền thông	1	3	4	19	2	25	5	19	26	0	0	21	0	0	0	0	3	2	4	0	0	0	2	22	12	0		
66	Tư pháp	1	3	22	60	64	10	19	49	0	1	26	24	12	1	0	0	1	5	76	0	0	0	5	14	0	0		
67	Giao thông vận tải	1	1	5	28	7	2	11	25	0	0	3	27	2	0	0	0	1	0	24	0	0	0	0	1	1	0		
68	Công thương TW	1	2	3	42	32	6	9	39	35	0	2	26	2	5	0	0	0	1	30	0	0	0	1	0	0	20		
69	VH, TT và DL	1	2	5	28	17	3	6	22	1	0	4	3	1	1	0	0	2	6	20	0	0	0	2	3	12	0		
70	Tài chính	1	2	7	33	26	2	10	34	0	1	3	7	2	0	0	0	1	4	70	0	0	0	4	2	2	0		
71	Nông nghiệp và PTNT II	1	2	12	25	22	12	18	13	0	1	7	24	0	1	0	0	0	0	6	0	0	0	0	0	0	0		
72	Nông nghiệp và PTNT I	1	1	5	35	12	16	16	18	0	0	9	26	0	0	0	0	0	0	86	0	0	0	0	0	0	0		
73	Trường CBQL	1	1	42	41	1	0	32	52	0	6	6	70	6	0	2	3	6	63	0	0	0	3	6	10	4	0		
74	Học viện Phụ nữ VN	1	2	33	97	25	7	21	58	78	0	0	12	14	5	0	0	1	9	311	0	0	0	1	0	0	0		
	TỔNG	68	147	319	2,321	1,049	333	1,716	1,248	476	42	835	1,496	94	169	39	192	132	4,487	1,022	342								